

**GIẢI VIẾT VĂN ĐƯỜNG TRƯỜNG 2017**

**BẢN TIN 17**

Thưa quí độc giả và quí tác giả,

Tuần qua, Đức ông Nhà thơ Xuân Ly Băng đã từ biệt chúng ta về nhà Cha. Hầu hết chúng ta đã không thể về dự tang lễ. Bù lại, một số anh em đang chuẩn bị tổ chức tưởng niệm dâng lễ cầu nguyện cho ngài vào chiều Thứ Năm, 17-8-2017, từ 14g30 tại Trung tâm Mục vụ Tổng Giáo phận Sài Gòn. Hẳn là ở nhiều nơi khác, những anh chị em yêu thích văn thơ Công giáo đang hẹn nhau với những buổi họp mặt, những thánh lễ cầu nguyện, những đêm thơ tưởng nhớ, …

Trong bài tưởng niệm “Xuân Ly Băng - lời ngỏ cho đêm thơ” đang được giới thiệu trên một số trang truyền thông Công giáo, tôi đã ghi lại lời nhắn nhủ của Đức Ông cách nay đã gần 30 năm:

“Đây là lời của người sắp chết nói với những người sẽ chết (cười). Tôi muốn nói với những người thuộc lớp tuổi của Cha, sinh sau tôi vài thập niên trong lãnh vực thi ca. Cha và nhiều anh em khác được Chúa ban tài năng. Tôi hy vọng Cha sẽ phát triển tài năng ấy và phát triển trong quỹ đạo của đời linh mục, trong đức ái, đức tin đối với Chúa. Cần trau giồi kỹ năng và phải viết ngay, đừng lần lữa. Bên cạnh đó, Cha phải tìm kiếm những mầm non trong Hội Thánh để nối dõi tông đường: Liên lạc gặp gỡ nhau, vun trồng, nâng đỡ nhau về thi ca và về đức tin. Có thế ta mới làm tròn nhiệm vụ Chúa trao phó và đáp ứng điều Hội Thánh chờ đợi.”

Nhìn lại, một phần nào đó, tôi đã thực hiện lời căn dặn của người Thầy và người đàn anh giờ đây đã ra đi, cụ thể là qua việc tổ chức Giải Viết Văn Đường Trường mà cuộc thi lần thứ V, 2017, đang đi dần tới hồi kết. Theo như đã hẹn ước với nhau thì trong tuần này, chúng tôi sẽ có toàn bộ điểm chung khảo để có thể tổng kết, xem xét quyết định những tác giả sẽ vào Giải năm nay. Chúng tôi hy vọng sẽ sớm gửi đến mọi người bản tin số 18, trong đó sẽ công bố kết quả và toàn bộ danh tính những vị đạt giải. Việc công bố thứ tự xếp hạng giải thưởng sẽ dành cho lễ trao giải, được tổ chức nhân cuộc họp mặt các tác giả văn thơ Công giáo, 21 và 22/9/2017, trong bầu khí kỷ niệm 400 năm loan báo Tin Mừng tại Giáo phận Qui Nhơn.

Năm thánh kỷ niệm của Giáo phận Qui Nhơn được chính thức khai mạc với thánh lễ do Đức Tổng Giám mục Leopoldo Girelli chủ tế, lúc 16g00 chiều 26-7-2017 tại Chủng viện Làng Sông, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

Cùng chia sẻ niềm vui tạ ơn với cộng đồng Giáo phận Qui Nhơn, xin mời quý vị và các bạn cùng thưởng thức 7 truyện cuối trong số các truyện đã qua vòng sơ loại.

Xin ngợi khen chúc tụng Thiên Chúa Ba Ngôi về những hồng ân cao cả Chúa đã dành cho chúng ta trong suốt tiến trình của cuộc thi năm nay.

Và xin chân thành cám ơn các trang truyền thông Công giáo, quý thân hữu, quý độc giả và quý tác giả đã nhiệt tình cổ vũ và tham gia.

Qui Nhơn, ngày 25-7-2017

Linh mục Trăng Thập Tự

Ban Văn hóa và Giáo dục của Giáo phận Qui Nhơn.

Mã số: 17-169

### TÌNH CA GIÊSU

1.

Tôi bước lên từng bậc tam cấp, vừa đi vừa nghĩ ngợi lan man. Gần một tuần kể từ ngày thầy Hòa nhờ tôi chút việc nhưng tôi vẫn chưa có được câu trả lời chắc chắn. Vào đến phòng đàn của gia đình, tôi thả mình xuống ghế, ôm lấy cây guitar đặt trên kệ. Đây không phải lần đầu tiên tôi ngồi ôm đàn ngân nga, hát vu vơ với những bản nhạc quen thuộc. Những khi buồn nhất, tôi thường làm như thế. Dường như âm nhạc là thứ dễ dàng để xoa dịu con người vì không phải chỉ mình tôi mà cả ba và mẹ tôi cũng vậy.

Ba tôi đàn guitar đỉnh lắm, nguyên cửa hàng đàn và dụng cụ này là do đam mê của ba lập nên. Ba bảo “Con gái không nên lãng tử làm gì. Khổ lắm! Nếu thích thì học organ hay piano là đủ rồi”. Ba nói vậy nhưng ba không cấm tôi học hỏi tìm tòi các nhạc cụ khác. Mỗi lần thấy tôi đàn nghe chệch choạc, ba lại cười khúc khích, chỉ có mẹ là an ủi “cố lên con, sẽ giỏi hơn ba cho mà xem”.

Mẹ tôi là giáo viên dạy nhạc tại một trường cấp hai ở ngoại ô thành phố. Ngày trước, mẹ cũng đàn cho ca đoàn của nhà thờ, mẹ kể có lần mẹ thắng cuộc trong cuộc thi “Giai điệu thánh thiêng” do giáo phận tổ chức. Nhưng rồi, từ ngày cưới ba, mẹ ngưng mọi hoạt động ở nhà thờ chỉ đi dạy và chăm sóc gia đình.

- Hay là con từ chối việc thầy Hòa nhờ đi, chuẩn bị thi Đại học rồi, đến bây giờ vẫn chưa có hình thức thi rõ ràng nên phải cố gắng mà học.

Tiếng mẹ cất lên kéo tôi về với thực tại. Câu nói của mẹ làm tôi hụt hẫng. Tôi không trả lời mẹ, nhưng nhìn ánh mắt, mẹ có thể hiểu cảm xúc trong tôi như thế nào? Đã buồn nay lại buồn hơn. Chẳng lẽ tôi không thể làm điều mình mong mỏi sau bao nhiêu năm chờ đợi. Sống chung một mái nhà nhưng giữa ba và hai mẹ con tôi có một khác biệt quá lớn. Không biết khi nào chúng tôi mới tìm được điểm chung?

2.

Mặt trời xuống nhanh trên những khách sạn, tòa nhà cao chót vót của thành phố. Không gian nhanh chóng chìm vào màn đêm đặc quánh.

Tối nay trời hầm, khí trời khó chịu xen vào giữa những ngày thời tiết đang chuyển mình sang đông trên dải đất biển Nha Trang. Ba chăm chú nhìn vào những phần mềm Adobe Audition, Slice Audio File Splitter,… trên màn hình máy tính, cùng với đóng sổ chép nhạc, hình ảnh, đĩa CD chất chồng bên cạnh. Từ ngày thôi nhà thờ, ba sinh hoạt tại chi hội Tin lành trong thành phố. Ba giỏi vi tính lại sáng tác khá tốt nên được người ta giao cho công việc quản trị trang mạng truyền thanh Tin lành. Ngày nào cũng đăng bài lên, khi thì ca khúc cũ, lúc thì những ca khúc mới từ các tác giả Tin lành gởi về. Đôi lần, tôi nghe được những audio truyện ngắn hay cực mà bên Công giáo mình tôi chưa được nghe bao giờ. Ba cứ chôn mình trong phòng làm việc với những cái ba đam mê, đôi khi lại quên mất bữa cơm chung với gia đình. Những buổi đầu mẹ còn cằn nhằn ba, mê say, làm việc quá sức nhưng rồi chứng nào tật đó, làm thì làm, quên ba vẫn quên.

- Em có chuyện muốn nói với anh – Mẹ lấy hết can đảm, nhẹ nhàng ngồi xuống cạnh ba.

- Chuyện gì?

- Em muốn cho con lên nhà thờ tập diễn nguyện đêm canh thức Giáng sinh năm nay. Con nó được vào vai Đức Mẹ.

Ba nhìn mẹ, gương mặt đăm chiêu suy nghĩ.

Im lặng, chỉ có tiếng quạt phần phật phả gió. Hơi gió lần này nóng rát thấy lạ, như cái khó chịu đang vướng bên trong con người ba.

- Không thấy anh đang bận hả? Không đi đâu hết, ở nhà đi, ban đêm ra ngoài nguy hiểm lắm!

- Nhưng… nhưng mà…– Mẹ ấp úng.

- Nhưng nhượng gì nữa… thấy vụ con bé Hương mà chưa sợ à?

Mẹ lặng thinh, không thể nói thêm điều gì khi giọng ba có vẻ quả quyết. Ba quay mặt vào máy tính tiếp tục công việc như không muốn nghe những lời giải thích, phân bua. Mớ hình ảnh mấy hôm trước như tràn về trong suy nghĩ của mẹ. Vụ con bé Hương con cô Hai ở cuối hẻm bị thằng khốn cùng dãy trọ cưỡng hiếp được mọi người phân trần. Chuyện ấu dâm vốn âm ĩ từ lâu, nay một lần nữa dậy lên nóng sốt. Thời buổi bây giờ thấy lạ, đạo đức ở một lớp người xuống cấp trầm trọng thật. Con ruột, cháu ruột mà vẫn còn giở mấy trò khốn nạn không có tính người, huống gì con người khác đang ở tuổi mới lớn. Dư luận cứ ồn ào lên tiếng rồi phản kháng quyết liệt. Biết được điều đó, ba cũng lo cho tôi, sẵn có lí do ba không cho tôi ra ngoài vào ban đêm nhiều, không tập tành canh thức gì ngay cả khi có mẹ đưa đón.

Nhưng thật ra, đó không phải lí do chính ba muốn ngăn tôi đến nhà thờ. Đã từ lâu, ba cấm đoán hai mẹ con đi Lễ ngày thường, hạn chế sinh hoạt với giáo xứ. Nay đêm nào tôi cũng phải đi, tôi còn đòi vào vai Đức Mẹ trong đêm Canh thức Giáng Sinh, làm sao ba chịu được. Con gái một tín hữu Tin lành không đem được nó về sinh hoạt với Hội Thánh đã đành, nay còn diễn vai Đức Mẹ. Chuyện này mà đồn ra, mặt mũi nào ba dám nhìn vị Mục sư nơi chi hội ba sinh hoạt, rồi còn các tín hữu tại đó nữa. Chỉ nghĩ đến thôi, ba đã muốn lờ đi cho yên chuyện.

Tôi đứng tần ngần sau bức tường chắn ngang phòng làm việc của ba, nghe rõ đầu đuôi câu chuyện của hai người. Thất vọng. Tôi hiểu tính ba, khó có thể làm được gì khi ba đã không tán thành. Mẹ buồn, tôi cũng buồn không biết ba quyết định như vậy, trong lòng ba có buồn hay không? Tôi trở về phòng, đến bên bàn thờ nhỏ mà mẹ làm riêng cho tôi sau ngày ba dẹp bỏ bàn thờ chung của gia đình. Tôi nhìn lên Chúa, nhìn lên Đức Mẹ, tôi tự hỏi tại sao Ngài cứ im lặng trong khi tôi đang rất cần đến Ngài.

Đến bây giờ, tôi cũng không hiểu được vì sao ngày đó ba lại tháo chiếc bàn thờ kia xuống. Tôi chẳng nhớ gì ngoài hình ảnh mẹ ôm cứng chiếc bàn thờ mà mẹ đang cất kĩ trong tủ. Chiếc bàn thờ vô tri nhưng lại ướt đẫm những giọt nước mắt của mẹ. Tại sao ba vẫn tin Chúa, chỉ mỗi không tôn kính Đức Mẹ như hai mẹ con tôi vẫn làm hằng đêm là lần chuỗi Mân côi. Sao ba khác mẹ và tôi như thế? Chẳng lẽ ba không thương chúng tôi? Những câu hỏi ấy cứ theo tôi suốt những năm tháng còn bé.

Nhiều lần tôi gặng hỏi nhưng mẹ chỉ im lặng, lâu lâu mới mở miệng nói được mấy chữ nhưng cũng làm tôi thất vọng “Đi hỏi ba mày là rõ”. Ai nào dám, chắc đó là một quá khứ không tốt đẹp gì nên mẹ mới không nói ra. Đến hỏi ba, nhỡ đụng vào nỗi lòng, ba không nói cũng không sao, làm ba buồn tôi lại càng ân hận.

Trong mỗi lời cầu nguyện hằng đêm, tôi vẫn luôn tin tưởng cầu xin Chúa để ba có thể cùng mẹ con tôi đi đến nhà thờ như lúc tôi còn bé. Như những gia đình khác trong giáo xứ vẫn thường làm. Thứ hạnh phúc nhỏ nhoi tưởng chừng đơn giản, vì gia đình tôi vẫn hạnh phúc, đủ sống hằng ngày nhưng về mặt tâm linh sao điều này lại khó thực hiện đến vậy.

3.

Gió lay nhẹ hàng bàng xung quanh nhà thờ, một vài chiếc lá khô đã úa màu nhẹ nhàng rời cành úp mặt xuống đất. Tôi đưa mắt nhìn đám lá kêu xào xạc đang tung bay, chút gì đó là lạ trong lòng, không biết gọi tên làm sao.

Sau buổi học giáo lý, tôi nán lại trong lớp. Tôi muốn trình bày với thầy Hòa về điều thầy đã nhờ tôi từ buổi học trước.

- Con không thể nhận vai Đức Mẹ được, có gì thầy chọn bạn khác thay cho vị trí của con nha – Tôi nói.

- Sao vậy con?

- Dạ, chỉ là do cuối năm nay con thi Đại học nên ba mẹ muốn con tập trung hơn cho việc học tập.

- Vậy hả…? Thôi, có gì để thầy xem xét lại.

Tôi quay lưng bỏ đi, nét buồn vẫn còn vẽ trên khuôn mặt. Mấy năm liền tôi được chọn vào vai Thiên thần Garbiel truyền tin cho Đức Mẹ. Hồi đó, tôi ước ao được một lần vào vai đang diễn đối diện với mình trên sân khấu, được làm Đức Mẹ để phủ lên đầu tấm vải xanh dịu dàng rồi quỳ gối trước mặt thiên thần. Nhưng sao bây giờ, cơ hội được một lần nói tiếng “Xin vâng” của Đức Mẹ đã trao cho tôi, chính tôi lại không thể giữ lấy thật chặt bên mình.

Tôi muốn giấu đi những giọt nước mắt đã kịp trào khi vừa quay bước. Từng bước chân tôi đi nặng trịch đến khó hiểu, như muốn níu kéo tôi quay lại để nói với thầy “Dạ! Con sẽ làm Đức Mẹ ạ!”. Tôi đã lớn nhưng sao tôi không được tự quyết định. Chuyện của ba, chuyện của người lớn, tại sao bắt tôi phải gánh chịu cơ chứ?

Cơ hội làm Đức Mẹ theo những giọt nước mắt rơi xuống đất vỡ tan tành.

Tôi biết, dù không nói thật nhưng thầy Hòa vẫn hiểu rõ lí do vì sao tôi từ chối vai diễn Đức Mẹ. Thầy Hòa vừa làm giáo lý viên, vừa sinh hoạt trong hội đoàn Legio của giáo xứ nên thông tin hay hoàn cảnh từng gia đình thầy nắm khá rõ. Nhiều lần thầy đến nhà để nói chuyện cùng ba, vì ba đang sinh hoạt tại một chi hội Tin lành. Hỏi ra mới biết, đến thăm nhà tôi là một trong những công tác của hội Legio giáo xứ, “Mục công tác: thăm tôn giáo bạn”. Mỗi lần đến nhà, ba vẫn vui vẻ, niềm nở tiếp đón một cách nồng hậu nhưng trong lòng ba vẫn có điều gì chất chứa, khó thổ lộ. Ba bỏ mặc những lời khuyên lơn của mọi người kể cả mẹ và tôi. Ba lúc nào cũng cứng rắn, nhất định không đến nhà thờ như ngày trước.

Mỗi lần thấy hai người trò chuyện, lòng tôi lại buồn da diết. Chẳng lẽ, ba và tôi cùng sống chung một mái nhà, trong tôi đang chảy dòng máu của ba nhưng về mặt tâm linh, ba và tôi chỉ là hai người bạn thôi sao?

4.

Tôi ngồi trước cây đàn organ trong phòng, muốn ngân nga thả mình trên những phím đàn để quên đi nỗi buồn nhưng vẫn không thể làm được. Một nốt trầm lớn cứ nằm yên trong lòng. Mà hôm nay, nắng tự dưng gắt gao, thay cho mấy ngày liền âm u, mây gợn đen như lòng người hỗn độn. Ông Nguyễn Du nói đúng thật “Người buồn cảnh có vui đâu bao giờ”.

Chợt có tiếng người gọi cửa, không phải tiếng của khách xem đàn, tiếng này nghe quen lắm. Là Cha xứ, ông Bảy Thẩm trưởng khu giáo và thầy Hòa. Tại sao hôm nay lại có cả ba người đến, bình thường chỉ một mình thầy Hòa hay ông Bảy thôi mà. Nghe tiếng người gọi cửa mẹ dừng lại công việc đang làm chạy ra đẩy cửa rồi mời cha, ông biện và thầy Hòa vào bên trong. Nghe có tiếng người, ba cũng đứng dậy và đi ra bên ngoài. Tôi chạy ù xuống bếp pha một bình trà cho ba mẹ tiếp chuyện.

Tôi mang bình trà nóng từ bếp lên để mời Cha. Câu chuyện giữa mọi người đã bắt đầu từ lúc nào. Chỉ biết thoáng qua, Cha Hoàng vừa mới chuyển đến giáo xứ cách đây mấy tháng nên nhiều người trong xứ chưa biết nhiều về Cha. Cha cũng muốn nắm rõ được tình hình trong ngoài giáo xứ như thế nào nên nhờ đến Hội đồng giáo xứ và Legio dẫn đường đi thăm hỏi. Tôi pha trà mời mọi người xong liền lui vào phòng chọn một vị trí có thể nghe rõ mọi thứ.

- Tôi đã nghe thầy Hòa trình bày, hình như anh có khúc mắc gì mới thôi nhà thờ, rồi không cho vợ con sinh hoạt trên đó nữa? – Cha hỏi.

Ba ngập ngừng, cúi đầu không nói.

- Có sao thì anh cứ nói. Nếu tôi giúp được gì thì tôi giúp cho.

Ba chần chừ hồi lâu rồi mới mở miệng bắt đầu câu chuyện:

- Hẳn cha cũng rõ, đạo Tin lành của con xưng thú lỗi lầm của mình trực tiếp với Chúa từ khi còn bé, từ lúc con ý thức được hành động của mình là phạm tội cần Chúa tha thứ. Đến khi quen vợ con, khó khăn lắm con mới theo Đạo và được cưới cô ấy… Khó hơn cho con khi phải bước vào tòa giải tội để nói ra lỗi lầm của mình với vị linh mục ngồi phía sau tấm bàn quỳ bằng gỗ. Nhưng rồi… nhưng…

Nói đến đây ba ngập ngừng, im lặng, không hiểu sao ba muốn ngưng câu chuyện đang chảy theo mạch tâm sự. Cha Hoàng vội tiếp lời:

- Anh cứ kể tiếp đi.

Thoáng chút bối rối, ba đắn đo rồi tiếp tục câu chuyện đang dang dở:

- Lỗi do con Cha à! Lần đó con vu khống Cha Phương cựu quản xứ giáo xứ mình tiết lộ ấn tín tòa giải tội của con. Con nghi ngờ ngài vì những tật xấu con xưng thú đều bị mọi người biết… không kìm chế được mình, con đã đến nhà xứ và sỉ vả ngài,… nhưng… nhưng sự thật không phải do Cha Phương…. Trong men say, trước ngày xưng tội con đã kể những cái xấu đó cho đám bạn nhậu. Ai ngờ tụi nó nhiều chuyện, bịa đặt rồi thêm thắt lung tung.

Ba cúi đầu như cố che lấp đi ánh mắt xấu hổ, thẹn thùng của bản thân dù người đang ngồi trước mặt ba không phải là Cha Phương của ngày trước. Sự ân hận trong ba đang vẫy vùng.

- Rồi Cha Phương có nói gì anh không?– Cha hỏi.

- Cha không nói gì cả, con cũng im lặng và thôi đến nhà thờ. Biết mình đã sai nhưng vì cái sĩ diện, con không dám nhận lỗi do chính bản thân. Mà mặt mũi nào con dám bước đến nhà thờ nữa cha, con sợ ánh mắt người khác cứ nhìn vào mình. Nên… nên con mới quay lại với Đạo Tin lành, đó là cứu cánh duy nhất con nghĩ đến.

Đời lắm lúc bi hài là vậy.

Tôi đứng im, nghe từng lời ba kể rồi ngẫm nghĩ, trong lòng xuất hiện nhiều thứ cảm xúc. Từ thoáng chút ngạc nhiên cho đến khó hiểu. Không biết hình dáng cái sĩ diện đó ra sao mà ai ai cũng vì nó mà phải đánh đổi nhiều thứ. Nhưng tôi tin, dù ba quyết làm vậy, trong lòng ba đã buồn lắm. Ba có định kiến của ba, nên ba cứ giữ lấy nó dẫu biết mình đã sai.

Cha Hoàng gật gù rồi cất tiếng:

- Trong chuyện này, chưa nói tới ai đúng ai sai nhưng tôi biết các bạn Tin lành ít khi nhậu nhẹt rồi sinh chuyện lắm. Anh làm vậy là không ổn rồi.

- Dạ… con biết rõ điều này, lỗi là do con.

- Tôi nghĩ anh vẫn còn níu kéo với Công giáo với công việc nhà Chúa nhưng sao anh lại làm khó dễ với vợ và con khi họ đến nhà thờ?

- Con sợ mọi người dị nghị. Họ nói gì con cũng được, con không muốn vợ và con con phải nghe.

- Đó không phải là cách tốt nhất để anh thể hiện tình yêu thương của mình dành cho vợ con. Anh nên suy nghĩ lại!... còn với những người khác ở nhà thờ, nếu họ có xúc phạm hay đụng chạm đến anh. Tôi thay mặt họ xin lỗi anh được chứ?

- Trong chuyện này, cha đâu có lỗi. Do con thôi cha à!

Cha Hoàng ầm ừ, tay cầm lấy ly trà đưa lên miệng. Cha uống một ngụm nhỏ rồi nói tiếp:

- Tôi xin anh tha thứ vì tôi muốn có sự hiệp nhất trong gia đình anh. Một bản nhạc hay thường có nhiều bè phối với những nốt nhạc trầm bổng quyện vào nhau. Thiên Chúa của chúng ta cũng thế, duy nhất, hằng hữu, được nhiều người biết đến và tôn thờ. Tôi nghĩ anh nắm rõ điều này. Đạo Tin lành hay Anh giáo,… đều được tách ra từ Công giáo, đó là kiến thức tôi học được. Giống như một bài hát, từ giai điệu nhạc đề, các bè phụ được dựng nên rồi bổ trợ cho bè chính và làm cho bản nhạc hay hơn. Công giáo và Tin lành cũng vậy, tại sao cùng tin một Đức Chúa, chúng ta lại không có những cái nhìn thấu đáo và thoáng hơn cho nhau. Như vậy sẽ dễ dàng chấp nhận nhau hơn, làm sáng danh Chúa hơn? Và trước hết dễ dàng thực hiện nhất là ngay chính gia đình mình.

Ba tôi ngồi im lặng, điều cha vừa nói như chạm thấu trái tim chai đá lâu ngày của ba. Đàn, nhạc là đam mê của ba, của gia đình nhưng bây giờ cha Hoàng lại dùng chính nó để thức tỉnh ba.

- Dạ, con hiểu ý Cha muốn gửi gắm nhưng khó cho con để thực hiện được điều đó ngay bây giờ.– Ba hơi cúi đầu.

- Tôi nghĩ với niềm tin vào Chúa và tình cảm dành cho gia đình, anh sẽ suy nghĩ và thay đổi.

Sống giữa cuộc sống thời nay, mỗi nhân vị như một chiếc lá nhẹ trôi giữa dòng nước, chỉ biết chảy theo. Chiếc lá nào đi chệch hướng hay cố lội ngược dòng đều bị cuốn phắc ra khỏi dòng chảy. Ngày ba quay về với đạo Tin lành, bà con trong xóm đạo không ai hiểu cho ba, cứ lời ra tiếng vào. Ba buồn. Mẹ buồn theo. Chỉ có một mình mẹ hiểu, bởi tình cảm ba dành cho mẹ là chân thành, là hy sinh nên ba mới trở lại đạo Công giáo để được cưới mẹ. Nỗi buồn ấy theo mẹ dăng dẳng biết bao năm, bây giờ mới chịu buông tha cho mẹ. Hai hàng nước mắt mẹ dàn dụa, nóng hổi trên khuôn mặt gầy hóp. Tôi hiểu vì sao những giọt nước mắt đó lại rơi, những giọt nước mắt hạnh phúc. Hạnh phúc được dành giật từ người chồng mẹ yêu.

Chao ôi! Sau biết bao năm, tôi mới biết được lí do ba không bỏ Chúa nhưng xa rời giáo xứ. Dù ba chưa cùng mẹ và tôi đến nhà thờ như ngày trước, nhưng tôi tin, Chúa đã nghe thấy tiếng mẹ và tôi cầu xin hằng đêm.

Hôm đó, cha Hoàng ngồi nói chuyện với ba lâu lắm. Trước khi về, ba đã hứa sẽ sớm đi tới nhà thờ với hai mẹ con tôi. Tôi vui, mẹ vui, hy vọng lòng ba cũng vui.

5.

Hai ngày sau đại Lễ Giáng Sinh.

Ba cùng tôi tham dự buổi biểu diễn thánh ca liên tôn do giáo hạt tổ chức. Ngoài các nhạc sĩ, cùng các vị linh mục trong giáo hạt, vài vị mục sư của các chi hội Tin lành trong thành phố cũng được mời tham dự.

Hoạt cảnh Truyền Tin của giáo xứ tôi được mời diễn lại trong buổi giao lưu lần này. Phần ba, tôi biết ba vui và hớn hở lắm khi sắp được nhìn thấy tôi xinh đẹp trên sân khấu, chứ đêm Giáng sinh vừa rồi ba vẫn chưa đủ mạnh dạn để bước chân đến nhà thờ. Ngước mắt nhìn lên Thánh giá, cảm giác trong tôi hôm nay khác hẳn. Tôi không hiểu được cảm giác đó xuất phát từ đâu.

Bỗng, người dẫn chương trình xuất hiện. Cô mời linh mục nhạc sĩ, trưởng ban tổ chức “Tình ca Giêsu” bước ra để khai mạc buổi giao lưu. Ba đưa tay dụi vài cái vào mắt rồi đưa tay kéo áo tôi, tay kia hướng về sân khấu. Miệng ba ấp úng nhưng vẫn đủ để tôi nghe rõ mồn một từng chữ “Con… con… Cha, cha Hoàng kìa…! Sao.. sao Ngài lại…”.

- Dạ! Cha Hoàng là nhạc sĩ, trưởng ban thánh nhạc giáo phận mà ba. Con biết lâu rồi nhưng nghĩ ba không quan tâm nên không nói cho ba biết.

Cha Hoàng đưa mắt nhìn xuống khán đài một lượt, ánh mắt dừng lại nơi dãy ghế của ba và tôi. Tôi đưa tay vẫy chào, Cha nhoẻn cười rồi làm dấu Thánh giá, bắt lên bài hát khai mạc chương trình.

*“Lạy Cha xin hãy cho mọi người hiệp nhất nên một,*

*như Cha ở trong con và như con ở trong Cha.*

*Xin Cha cho mọi người nên một trong chúng ta,*

*hầu cho thế gian tin rằng Cha đã sai con.”*

***(Lạy Cha xin hãy cho – Lm. Kim Long)***

Tôi nhìn ba. Một suy nghĩ chợt lóe lên trong đầu: “Ước gì con Chúa giáng sinh, ba cũng sớm được sinh ra trong Chúa lần nữa?”

Mã số: 17-170

### ĐI QUA CÁNH ĐỒNG

Vị linh mục treo lên giá chiếc áo ngoài vừa gỡ. Khi rút tay về, thoáng thấy cảm giác ram ráp, lần theo sớ vải, ông tìm được một thứ như là bông hạt. Vị linh mục bỗng bâng khuâng! Chiều nay ông đã đi qua cánh đồng, chắc là cái vật nhỏ xíu này đã bám theo từ lúc ấy.

Nâng chiếc hạt lên gần mắt ngắm, vị linh mục không thể nhìn rõ đó là lúa non hay cỏ lồng vực! Trời tối quá! Và ông lại không thắp đèn. Ông có một thói quen hơi khác thường! Khi chiều hôm dần sậm màu, nếu không bận việc gì, ông sẽ ngồi một mình, không tiếng động, cũng không ánh sáng. Ông để tâm trí mình như khách lữ hành giữa đêm sa mạc. Đêm không trăng và đầy mây mù, ông cứ thế mà thiếp đi. Mãi đến khi có một ánh sao băng ngang bầu trời, ngôi sao khổng lồ với chiếc đuôi chói loà như muốn đốt cháy mọi vật trên đường bay, người lữ khách bật dậy. Gần quá rồi! Có lẽ chiếc đuôi sao sẽ quét phải ông!

Đầu gối từ từ quỵ xuống, hai tay thu vào trước ngực, mắt nhắm chặt, tất cả đã sẵn sàng! Người lữ khách run rẩy chờ nghe da thịt mình như sáp ong tan vào trong lửa. Toàn thân ông sẽ lấp lánh như khối đá quý. Từng tế bào như ngọn pháo hoa vừa căng trào đến đỉnh điểm liền lập tức vỡ tung thành muôn vạn đốm sáng li ti. Thảng thốt và say mê! Ông mãn nguyện được hoà vào ánh sáng, ở lại trong ánh sáng. Mãi mãi! Vĩnh viễn!

Ngôi sao rùng rùng lướt qua rồi lướt đi mất hút. Chỉ còn lại một đốm nắng bứt mình khỏi chiếc đuôi rực rỡ, chao đảo bay trong không trung. Đốm nắng bay suốt đêm. Mãi đến khi bình minh lên, nó mới chịu đậu lại trên gương mặt vị linh mục đang nằm lả trên mặt đất.

Vị linh mục nặng nhọc mở mắt. Hơi khó chịu vì đốm nắng cứ liên tục nhảy nhót trên sống mũi mình, ông chắn bàn tay trước mắt để ngăn trò nghịch ngợm đó lại. Đột ngột, cánh cửa bị xô mạnh, ông bếp xộc vào, hét toáng lên:

- Ôi, trời đất ơi! Cha! Cha bị làm sao vậy!

Ông líu ríu nâng đầu vị linh mục lên. Vị chủ chăn chậm rãi mỉm cười:

- Tôi không làm sao cả! Ông đừng lo quá!

Ông bếp vẫn nhăn mặt:

- Không làm sao mà Cha lại nằm lăn ra nền thế này! Đêm qua Cha trúng gió phải không ạ?

Vị linh mục khe khẽ lắc đầu:

- Tôi định chợp mắt một chút nhưng say giấc quá nên nằm đây luôn ấy mà!

Ông bếp ngồi thừ ra.

- Cha làm con sợ chết khiếp! Cứ tưởng là...

Chiều hôm trước có người quen kéo ông bếp đi ăn giỗ. Chủ nhà giữ khách lại lai rai đến tận nửa khuya. Ông xin kiếu mãi mà không được, rồi ngủ quên lúc nào chẳng hay, đến chừng giật mình dậy thì trời đã tờ mờ sáng. Trên đường về, một gã soi ếch níu ông lại.

- Ơ... này... Ban tối ông đi vắng à? Về nhanh đi, ông Cha bị làm sao ấy! Cứ ú ớ nỉ non nghe thảm thiết lắm!

Ông hả lên một tiếng, cắm đầu chạy, không quên trách vọng lại:

- Trời đất! Sao mày không ghé vô xem Ngài thế nào thì giúp với!

Gã soi ếch gãi tai:

- Tại... chẳng thấy đèn đóm gì, tôi ngại! Lỡ có chuyện xảy ra cũng chẳng biết đâu mà lần!

Cũng phải! Bóng tối làm người ta muốn thoái thác! Ai biết được nguy hiểm nào đang đợi mình phía ấy! Cha ơi là Cha! Sao lại cứ thích để cho chỗ mình ở đen ngòm thế kia! Có cái đèn dầu với mấy cây nến đấy... thắp lên cho sáng sủa chút chẳng hay hơn à!

Nhưng hình như ông bếp còn chưa nhớ hết: cây đèn con đã cạn dầu, còn nến trắng cũng đã được đem hết vào nhà thờ. Ông bếp bỗng nhận ra lý do thật sự của vị linh mục khi ngồi trong bóng tối.

- Ngài giả vờ như vậy cho đỡ tủi thân chăng!

Để người tưởng rằng ta khác thường, hoặc là bị người thương hại vì ta khốn khó, đằng nào hơn? Đằng nào giữ được mặt mũi thì hơn! Ông bếp chép miệng.

Không phải là dân đạo gốc nhưng ông bếp đã gắn bó với việc nhà đạo hơn nửa đời người, vì cơ duyên với vị linh mục đầu tiên đến đây lập xứ. Hồi ấy ông bếp còn trẻ, mới lấy vợ. Chuyện lấy vợ của ông cũng ly kỳ. Ông vốn mồ côi, nghèo kiết xác, chẳng hiểu cách nào lại lọt vào mắt một cô gái con nhà giàu! Dĩ nhiên gia đình cô đời nào cho cưới! Tự cô bỏ nhà trốn theo ông thôi! Hai người sống với nhau vui vẻ lắm! Bỗng dưng một hôm cô bị cảm mạo. Tưởng rằng chỉ bệnh hoạn qua quít vài ba ngày, ai ngờ tình trạng đột ngột trở nặng, cô phát sốt dữ dội. Ông ẵm vợ chạy táo tác tìm người giúp. Đường đất vắng hoe, còn sót mỗi một vị mặc áo chùng thâm dừng xe cho ông đi nhờ. Nhưng vợ ông không thể cứu được! Sau đó, không còn nghĩ đến việc gia đình, ông ở lại nhà xứ, lo chuyện nhà cửa, cơm nước cho các Cha.

Ông đã giúp việc cho mấy đời linh mục. Vị đầu tiên tại chức gần ba mươi năm, đến tận lúc qua đời. Các vị tiếp theo có người ở được một, đôi năm, hoặc lâu hơn chút ít. Mỗi người mỗi tính, chẳng ai giống ai. Có vị lúc nào cũng đóng kín cửa phòng, không bước ra ngoài; có vị cả ngày im ắng. Còn vị khác bình thường mặt mũi ảm đạm, đến tận ngày rời nhiệm sở mới vụt tươi tắn, vui vẻ hẳn ra...

Khoảng thời gian ghế quản xứ bị bỏ trống, đều đặn mỗi ngày, ông bếp đi rảo hết vòng từ nhà thờ cho đến nhà ở, bếp ăn, vườn tược... Ông muốn khi linh mục mới đến, Ngài sẽ cảm thấy nơi đây chưa bao giờ vắng hơi người.

Về vị linh mục mới đến, dạo này ông bếp thấy Ngài có vẻ xao nhãng. Mới hôm qua thôi, khi ông nhắc chuyện đi xức dầu kẻ liệt, Ngài liền hỏi lại:

- Người đó ở đâu ấy nhỉ?

- Dạ, thì vẫn là cụ già xóm dưới mà tháng nào Cha cũng định kỳ đưa Mình Thánh cho đấy ạ!

Vị linh mục hơi bối rối:

- À... à... ông cụ đó à? Tôi nhớ rồi!

Không rõ Cha đã nhớ ra chưa, nhưng cứ nhìn bộ dạng tần ngần, chậm chạp của Ngài khi ra khỏi cửa thì ông bếp nghi ngại lắm! Lại một người nữa muốn thoái lui rồi! Chẳng lẽ ngoài vị linh mục đầu tiên đến đây lập xứ thì không một ai muốn gắn bó với miền đất này sao! Ông bếp nhướn mắt, cố kìm một giọt nước đang chực trào ra.

Vùng đất này, như người đàn bà không duyên, túng bấn, có bao giờ quyến rũ được ai, các Cha về đây nào phải tự nguyện gì, chỉ vì bị buộc phải gánh lấy một thứ bổn phận, bổn phận truyền đạo!

Ông bếp không hiểu lắm về việc truyền đạo, cũng như ông không hiểu hết về đạo, chưa cảm được câu chuyện thầy Giêsu chết thay cho dân mà đạo vẫn truyền tụng! Nhưng ông quý vị linh mục ngày đó đã cho mình đi nhờ xe! Và sau mỗi lần Ngài đi truyền đạo về thì ông lại càng thương hơn! Không để ý ông bếp đang nhìn trộm mình, hồn hậu như một cậu học trò nhỏ, Ngài luôn miệng nói với bản thân rằng mai đây lúa sẽ lên bông. Chừng nhận ra ông bếp cũng nghe thấy, Ngài mỉm cười ngượng nghịu:

- Đời linh mục là như vậy đấy ông à, ra đi gieo hạt và chờ đến vụ mùa tương lai!

Sau này, ông bếp không tìm được hình ảnh của Ngài trong các vị linh mục kế nhiệm nữa! Song, ông vẫn hy vọng, nhất là khi vị linh mục mới này xuất hiện...

Nhìn theo dáng người đang bước dần ra phía cửa, ông bếp không khỏi băn khoăn: cái vóc nghiêng mảnh khảnh đó, liệu có cáng đáng nổi công việc của người gieo hạt không?

- Người đi trong nước mắt, đem hạt giống gieo trên nương đồng... (trích bài hát "Ngày về 2”, tác giả: Kim Long)

Vị linh mục cất lên lời hát ấy khi ông băng qua cánh đồng. Ông đã lang thang suốt một ngày, thay vì đến xức dầu cho kẻ liệt. Ông không nhớ mình đã đi đâu, chỉ biết đến khi trời tối hẳn thì ra tới cánh đồng này. Ông lao vào giữa đồng, như kẻ say trầm mình xuống dòng nước! Dòng nước đen ngòm, cánh đồng đen ngòm! Buông xuôi hai tay, ông ngước mặt nhìn trời. Kìa, một ánh sao băng! Ngôi sao linh thiêng đang cho ông chiêm ngưỡng ánh sáng huy hoàng của nó trước khi dùng chính ánh sáng ấy thiêu đốt ông! Đó sẽ là kết thúc đẹp nhất của cuộc đời ông, cuộc đời kẻ đuổi theo ánh sáng!

Ngôi sao rùng rùng lướt qua rồi lướt đi mất hút, thậm chí chẳng để sót lại một đốm nắng! Ông nằm dán vào đất! Chẳng có cuộc hoá thân nào! Chẳng có viễn ảnh thiên đường nào! Tất cả là sản phẩm của trí tưởng tượng, của sự huyễn hoặc, tự vuốt ve bản thân mình khỏi tổn thương, là cơn mê sảng khi linh hồn tuyệt vọng, tuyệt vọng cùng cực!

- Bảo ông linh mục đó ra ngoài nhanh lên! Tao không cần xức dầu gì hết! Khi nào tao chết, chúng mày hãy khiêng tao đến đặt trong toà thánh thất nguy nga ngoài thị trấn ấy! Một đời tao đã khốn cùng rồi! Đến lúc cuối cũng phải được tinh tươm chứ!

Vị linh mục không dám nhìn cánh tay khô đét, đen đủi chĩa về phía mình! Trong khoảnh khắc, Ngài tưởng đã nhìn thấy cánh tay quỷ, khi hắn từ chối Chúa mà sa vào Hoả ngục.

Người đàn ông hốc lên sù sụ, tay vẫn trỏ trừng trừng vị linh mục:

- Sao ông ta vẫn đứng đấy! Chúng mày không nghe tao nói gì à!

Vị linh mục quay ra cửa. Sau lưng ngài còn lao xao tiếng nói của mấy đứa con:

- Cha thông cảm giúp bọn tôi đi! Ông già đã lựa chọn thế rồi!

Đã lựa chọn! Phải, linh hồn ấy đã lựa chọn! Và vị linh mục biết mình chẳng thể làm gì khác! Vụ mùa mai sau lại thiếu đi một nhánh lúa vàng!

Vị linh mục áp tai vào đất! Dẫu cố gắng đến mấy ông cũng chẳng thể nghe được tiếng những hạt mầm! Chúng đang cựa mình thoát khỏi vỏ; đang oằn oại khổ sở vì chuột gặm, quạ tha; hay riết róng đớn đau vì gai chèn, đá cắt... Cuộc chiến ấy là của riêng chúng! Và vị linh mục biết mình chẳng thể làm gì khác!

- Về thôi Cha ơi!

Bằng cách nào đó, ông bếp tìm được vị linh mục. Ông kéo Ngài đứng dậy. Bất ngờ, vị linh mục rút tay lại.

- Chuyện gì vậy Cha!

- Có thứ gì găm vào tay tôi đau lắm!

Vị linh mục khẽ khàng rút khỏi da thịt mình một chiếc bông hạt. Ông thả nó xuống cánh đồng. Chiếc hạt chui vào lòng đất. Nó ở đó và đợi ngày nảy mầm, cùng với những hạt giống khác. Chúng sẽ trổ bông, sẽ kết những vụ mùa óng vàng như sắc sao băng, ngôi sao băng với chiếc đuôi rực ánh lửa của trời mà có Đấng đã từng phán rằng: "Thầy đã đến để ném lửa vào mặt đất, và Thầy xiết bao trông đợi lửa ấy bừng lên!" (trích Phúc Âm Luca, chương 12, câu 49)

Mã số: 17-171

### NHỮNG CÁI ÔM

Gần cuối giờ, người giảng viên già vừa nâng cặp kính cận đang sắp trôi ra khỏi hai lỗ mũi vừa điều chỉnh máy tính quay lại slide chiếu ban đầu có dòng chữ: VẤN ĐỀ TÔN GIÁO TRONG HỌC THUYẾT MÁC LÊ.

Hai tròng kính dày được ông đưa lên đúng chỗ, giờ nằm yên vị ngay ngắn giữa cặp chân mày. Từ phía sau mắt kính, đôi mắt ông nhanh chóng nhìn khắp giảng đường.

“… Vì vậy, tôi không thể nào hiểu được là: vào thế kỉ XXI này, vẫn còn những con người đặt trọn niềm tin của họ vào nơi thần thánh, nơi ông này, bà nọ, Chúa kia. Tất cả chẳng qua chỉ là nỗi sợ hãi mà thôi. Hãi sợ. Và cô đơn.

Và kết quả là gì? Kết quả của nỗi sợ và cô đơn là con người trở nên mụ mị. Mụ mị khi tin rằng con người không thể làm chủ được cuộc sống của chính mình.

Mặt khác, với một thế giới phẳng như hiện nay, ta nhìn thấy trên thế giới này có nhiều tôn giáo, nó đồng nghĩa với việc có nhiều thần thánh. Ấy vậy mà vẫn có những tôn giáo như Kitô, Hồi chỉ coi Chúa hay Thánh của mình là đối tượng tôn thờ duy nhất? Cái này không chỉ là mụ mị mà còn là độc đoán và cực đoan. Kết quả là chiến tranh, rất nhiều cuộc chiến tranh.

Ôi, tôn giáo! Mỗi lần nói đến chủ đề này là tôi lại xúc động vì không thể nào hiểu được những đồng loại của mình lại ngây thơ đến thế!” - ông thầy triết Mác Lê rõ ràng đã thở dài khi kết thúc bài giảng của mình bằng câu chốt như trên.

Con người đeo kính cận dày, ngồi trên bàn giảng viên trên kia, chắc không thể nào nhìn rõ được từng cái nhếch mép, thở dài chán chường của tụi sinh viên phía dưới. Ông giảng hăng say nhưng tuyệt nhiên đám sinh viên im lặng, không ai nói gì. Vài đứa đang đọc sách, đứa nữa đang nghe nhạc, dăm ba đứa lướt điện thoại. Cũng có đứa đang gục đầu trên bàn. Có vẻ như những điều ông nói thật khó để chấp nhận. Mà cũng có thể chẳng có mấy đứa quan tâm đến cái học phần này đang dạy cái gì. Thử hỏi có đứa sinh viên năm nhất nào mà chẳng được rỉ tai: Ờ, cái môn triết Mác Lê là thế… Cộng thêm cái môn học với lí thuyết hàn lâm, dài dòng, thuyết trình toàn chữ như thế kia là một điều cực kì khó nuốt với đám học trò vừa mới được giải thoát khỏi trường phổ thông sau khi đã chiến ngày đấu đêm với những trang chữ của Nguyễn Tuân, An Cao, Tô Hoài…

Đám sinh viên lẹ làng đứng dậy. Đứa nào đó thốt lên: Ôi, giải thoát! Rồi cả đám ồn ào, chen chúc nhau tuôn ra dọc hành lang.

Người giảng viên già thu dọn tài liệu, laptop và rời bục giảng. Một tay ông xách cặp táp, tay kia chốc chốc lại đưa lên di chuyển cặp kính trên khuôn mặt tròn bầu. Hơn nửa cuộc đời đi dạy, năm nay nữa là ông sẽ về nghỉ hưu ở cái tuổi 65. Ông khẽ mỉm cười. Đôi chân ông chậm rãi bước qua từng dãy ghế.

Bao nhiêu năm đứng trên bục giảng, tại căn phòng này, ông đã nhìn bao thế hệ học trò lớn lên. Ông đã từng hào hứng giảng cho các em về thế giới quan tiến bộ, về các cặp phạm trù, các nguyên lí phổ biến của triết học mới, với mong muốn giúp đời tốt đẹp hơn. Trải qua rất nhiều biến cố thăng trầm thời cuộc, càng về sau này ông càng cảm thấy mình thực sự mong chờ một điều gì đó sẽ đến. Điều gì đó ông không gọi được tên nhưng vẫn luôn chờ đợi. Điều gì đó sẽ đánh gục mình – Ông vẫn hay nói với mình như vậy.

Hôm nay cũng không ngoại lệ, ông mạnh mẽ nói lên quan điểm mà ông được quán triệt, cho dù nó có khác với những gì ông suy nghĩ. Vì ông vẫn hi vọng một cái gì…

Ông tặc lưỡi: Con người mà, chúng ta vẫn thường hay hành động mâu thuẫn như vậy đấy! Nghĩ rồi, ông bước bước cuối cùng qua cánh cửa giảng đường.

Hôm nay như vậy là xong. Cái gì đó vẫn chưa hề xuất hiện.

Nhưng ông đã lầm. Hoặc có thể ông không lầm, nhưng là theo một cách hiểu khác. Vì ngay khi ông bước chân qua cánh cửa, có hai kẻ đã ở sẵn đó đợi ông.

Kẻ đứng phía bên phải cánh cửa lên tiếng trước:

- Thưa thầy, thầy nói là thầy không hiểu được điều đó đúng không?

- À, con trai, con đang nói đến điều nào ấy nhỉ? Ông thầy nghiêng người, khuôn mặt bầu bầu rạng rỡ hẳn lên.

- Thưa thầy, con đang nói là thầy không hiểu được vì sao người ta vẫn còn Đức Tin? Hay chính là… là con, thầy ạ. Con là một trong số đó. Con là người có Đức Tin.

- Con trai, nói cho thầy nghe, con tin vào vị thần nào vậy?

- Xin lỗi thầy, con tin vào Thiên Chúa. Ngài là Chúa, chứ không phải là một vị thần như người ta vẫn nghĩ. Cậu sinh viên vẫn chẳng rời mắt khỏi ông thầy đang đứng lại ngay giữa lối đi.

Ông thầy gật đầu: “Ừ, được!” Rồi ông quay qua cậu sinh viên bên trái. Ông hỏi cậu: “Còn con, con muốn nói gì không?”. Cậu chàng khảng khái thưa:

- Thưa thầy, con đã định im lặng ra về mà không nói gì cả, nhưng rồi con cảm thấy không yên lòng để đi, vì quan điểm thầy dạy cho tụi con quá mang tính cào bằng và đầy sự thiếu hiểu biết. Con không biết đó có thực sự là suy nghĩ của thầy hay không, nhưng con muốn nói rằng: Trên đời này, có vô số những thứ mà người ta sẽ không thể nào biết rõ để hiểu được, nếu như chính họ không tự học lấy, nếu như họ không thực sự trải nghiệm lấy, cho dù có nói với họ cả trăm nghìn lần. Vấn đề tin vào tôn giáo cũng vậy, con mong thầy, vì thầy là người ở ngoài, nên thầy sẽ không bao giờ biết được ý nghĩa thực sự của những cái mà thầy nhìn và nghe thấy. Còn nữa, con ghi nhận những thách đố của thầy về những vấn nạn của tôn giáo, trong đó có Đạo Kitô của con và bạn này mà thầy đã kể tên. Đúng, có những cái hạn chế, sai lầm trong lịch sử nhưng nếu chỉ nhìn thấy như vậy thôi mà kết luận thì quá là hạn hẹp.

Ôi, con không có cách nào làm cho thầy hiểu được đâu, nhưng mà, đó là những điều con muốn nói với thầy. - Chàng trai đầy xúc động nhìn vào đôi mắt người đang lắng nghe mình.

- Cho ta hỏi tên của hai trò? Và hai trò có thể nói về Đức Tin của hai trò trong buổi học kết thúc học phần này của ta được không? Xem nào, nó sẽ rơi vào tuần cuối cùng của tháng năm. Hai trò đồng ý chứ? Ta cho phép các trò nói về Đức Tin vào Chúa của các trò. Chúng ta sẽ cùng bàn về chuyện đó. Và thử nghĩ xem, rất có thể chính các trò sẽ hạ gục ta lắm chứ… Người giảng viên vừa đi vừa nói chuyện với hai đứa trẻ. Ông mỉm cười nhìn từng đứa học trò và rẽ vào cuối góc hành lang.

Sau khi thầy đi khỏi, hai cậu chàng nhìn nhau, cười khích lệ nhau mỗi người một cái rồi ra về.

Nhà của thằng Lê cách trường khá xa. Trên đường chạy xe về nhà, nó cứ nghĩ mãi về con người tên An ấy.

Hôm sau đến trường, Lê và An vô tình lại ngồi cạnh nhau và hầu như môn học nào, hai đứa cũng thuộc chung một nhóm. Thế là quen rồi nên thân, hai anh chàng nói chuyện, trao đổi vui vẻ suốt buổi học sáng. Cho đến tận giờ trưa, lúc hai đứa đang ngồi ghế đá trong một góc hành lang, trước mặt mỗi đứa là một ly mì cốc.

- Lê làm dấu đi. An vừa nói vừa mỉm cười.

- À, là cầu nguyện đúng không? Vậy mình cầu nguyện nha - Nói rồi nó cúi đầu, quay người qua giữa. Còn An đưa tay phải mình lên trán trong khi Lê bắt đầu lên tiếng: Lạy Chúa Giêsu Christ, tạ ơn Chúa đã cho chúng con có bữa ăn này… Ngay khi nghe tên Giêsu Christ, tay An đã bất giác buông khỏi trán, mắt cậu nổ bong bóng nhìn Lê mà không hiểu chuyện gì đang diễn ra.

Cầu nguyện xong rồi nhưng phải một lúc sau An mới mở được miệng để hỏi Lê một câu hỏi hết sức ngớ ngẩn: (nhưng lại cực kì quan trọng với An khi đó)

- Ôi, Lê, cho An hỏi là Lê tin Chúa nào vậy?

- An bình tĩnh nghe Lê nói. Lê cũng tin vào Chúa Giêsu như An vậy. Nhưng bên Lê là đạo Tin Lành. Còn An là Công Giáo. Lê biết vậy vì ngay từ hôm qua, Lê nhìn thấy tượng Thánh Giá trên cổ An và ở cổ tay phải của An có đeo dây chuỗi.

- Nghĩa là đạo Tin Lành của Lê tin Chúa Giêsu nhưng không đeo Thánh Giá à?

- Ừ, bên Lê không tin thờ ảnh tượng, cũng không đeo dây chuỗi gì. Còn tên gọi Chúa Giêsu Christ là một với tên gọi Chúa Giêsu mà đạo Công Giáo vẫn gọi thôi An.

- Cho An hỏi một câu nữa nhé! Làm sao mà Lê biết nhiều vậy?

- Là tối qua Lê hỏi bố. Còn An mới là người hiểu biết nhiều, hôm An nói chuyện với thầy triết, Lê thấy khâm phục An lắm.

Có rất nhiều điều muốn hỏi nữa nhưng An cố gắng kìm lại. Từ trước đến giờ, cậu đã từng tìm hiểu về đạo Hồi, đạo Phật,… nhưng lại chưa từng đọc một cuốn sách nào về đạo Tin Lành. An chỉ biết là đạo Tin Lành ra đời sau khi ly khai khỏi Giáo Hội Công Giáo mà thôi. Thỉnh thoảng cậu cũng nghe người ta nhắc đến đạo Tin Lành, nhưng hình như những gì An được nghe là đạo Tin Lành không được mấy tốt đẹp, mà cậu thì không thích những điều đó chút nào. Định bụng sẽ tìm hiểu rõ ràng đã rồi mới tiếp tục nói chuyện với Lê, dù gì thì hai đứa cũng còn gần hai tháng để nói chuyện với nhau về Chúa trước khi kết thúc môn triết Mác Lê như đã hứa với thầy. An quay lại ly mì trước mặt mình: Ha ha, nguội ngắt rồi, tụi mình ăn đi Lê! Lê đón lấy ly mì và ăn ngon lành, chẳng quên ném cho An một cái cười nheo mắt thông cảm khi cậu chàng này vội đưa lại tay mình lên trán…

2 giờ chiều, An bước vào Nhà sách Công Giáo. Cậu tia mắt nhìn quanh và dường như ngay lập tức, hai mắt cậu dừng lại trên cái kệ sách ở cuối góc phải căn phòng.

Cậu đọc một mạch các cuốn sách viết về đạo Tin Lành, về mối quan hệ giữa Giáo Hội Công Giáo và các Hội Thánh Tin Lành. Lân la từ kệ Tôn Giáo sang kệ Lịch Sử rồi cả Thần Học, có quá nhiều điều mới mẻ mở ra trước mắt cậu. Chỉ mới lúc trưa thôi, lúc nói chuyện với Lê, An chỉ nghĩ, cái mình chưa hiểu rõ và đang muốn biết là cái đạo Tin Lành của bạn ấy cụ thể là như thế nào, cả hai có những khác biệt gì trong khi cùng tin vào một Thiên Chúa? Những điều mà Lê nói có nghĩa là gì?... Tất cả những gì cậu nghĩ, vỏn vẹn chỉ xoay quanh người bạn tên Lê cùng với một cộng đoàn Tin Lành của bạn ấy đang ở đâu đó mà thôi. Nhưng bây giờ, An biết là mình vừa chạm vào cái gì. Một vấn đề của cả Giáo Hội hoàn cầu. Nó rộng lớn và phức tạp quá chừng – An nghĩ. Kể từ khi Martin Luther, vốn đã là một Linh mục Công Giáo tách khỏi Giáo Hội và thành lập giáo phái mới đến nay ngót nghét cũng đã 500 năm rồi. Quá nhiều những xung đột, đối kháng khốc liệt và lâu dài trong quá khứ. An chỉ còn biết rên rỉ: Ôi, Chúa ơi, thật là quá đau thương.

An nhớ đến mấy điều Lê có nói, là đạo Tin Lành không đeo Thánh Giá, cũng không có chuỗi hạt Mân Côi. Bây giờ thì An biết là không đơn giản vậy, còn rất nhiều những khác biệt nữa giữa cậu và Lê. Ẩn dấu đằng sau những cái khác bề ngoài đó là những khác biệt sâu xa, hoàn toàn rõ ràng về giáo lý giữa hai cái tên Công Giáo và Tin Lành. Thực sự là khi đọc cuốn sách nói về giáo lý cải cách, An đã hoàn toàn bất ngờ. Cậu không hình dung được là giữa Công Giáo và Tin Lành, vốn có cùng một Đức Tin vào Thiên Chúa, lại có sẵn một hố sâu những khác biệt với vô số rào cản sừng sững như bức tường thành như vậy.

Thất vọng. Nhức nhối. Vùng vằng. An đi nhanh ra cửa. Cậu đạp xe về nhà mà lòng bải hoải, xót xa. Tin Lành – Công Giáo – chia cắt – Chúa. Tất cả cứ xoắn tít trong đầu óc cậu. Vậy là hết ư? Tình bạn giữa bọn nó sẽ ra sao? Rồi bọn nó sẽ nói gì về Chúa với người thầy dạy triết, chả lẽ lại là chỉ có duy nhất một Thiên Chúa mà thôi, nhưng đã được chia hai – cùng với những khác biệt, cho người Tin Lành như Lê một nửa, nửa còn lại dành cho Giáo Hội của nó, chả lẽ lại như vậy?

An ngồi nơi bàn học, trên bàn là tượng khổ nạn và cuốn Kinh Thánh. Cậu đang nhìn trân trân vào Thánh Giá. Lê cũng tin vào một Chúa Giêsu bị đóng đinh, đã chết và sống lại. Lê cũng tin vào Lời Chúa trong bộ Kinh Thánh cơ mà. Dù cho có khác biệt trong quy điển các sách và cách giải thích, cách hiểu Thánh Kinh, nhưng mà Chúa Giêsu vẫn chỉ là một thôi mà… Đang miên man suy nghĩ, bất giác, An nhớ ra…

Cậu đứng lên, lấy xuống từ trên giá sách cuốn giáo lý màu vàng yêu quý của mình. Đúng rồi, Giáo Hội, Giáo Hội chính là điểm khác then chốt nhất. An muốn xem Giáo Hội nói gì với cậu lúc này, vì đó chính là điều Chúa Giêsu đã muốn khi thiết lập Giáo Hội của Người.

Cuốn giáo lý YOUCAT được mở ra ở trang 117, câu 130: Các Kitô hữu “không Công Giáo” có là anh chị em với ta không?

An xoe tròn đôi mắt, cậu ngấu nghiến từng con chữ: Tất cả những ai đã được rửa tội đều thuộc về Hội Thánh của chúa Giêsu Kitô. Vì thế, những người đã được rửa tội, dù không hiệp thông trọn vẹn với Hội Thánh Công Giáo, họ cũng được gọi cách chính đáng là Kitô hữu, và do đó họ là anh chị em với ta.

Những đổ vỡ trong Hội Thánh duy nhất của Chúa Kitô đều xuất phát từ những bóp méo giáo huấn của Ngài, từ những lầm lỗi của con người và từ những thiếu sót trong ý muốn hòa giải, nhất là nơi các vị hữu trách trong Hội Thánh. Kitô hữu ngày nay (An hiểu cụm từ này là chỉ Lê và nó) không chịu trách nhiệm về những chia rẽ trong lịch sử Hội Thánh. Tuy nhiên vì muốn cả nhân loại được cứu rỗi, Chúa Thánh Thần vẫn hoạt động trong các Hội Thánh và các cộng đồng đã ly khai khỏi Hội Thánh Công Giáo. An nuốt nước miếng cái ực. Ở đâu có Thánh Thần Chúa Kitô, ở đó có một năng lực nội tại thúc đẩy phải “khôi phục lại sự hiệp nhất”, bởi vì ai thuộc về Thánh Thần đều khao khát tập họp lại với nhau.

Giáo Hội tuyệt vời! Con yêu Giáo Hội! - An hét lên như thể cậu đang đứng trước rất đông người. Cậu đọc đi đọc lại những lời đó và miệng cậu khẽ mỉm cười. Vậy là cuối cùng, nhờ Giáo Hội, cậu ấy đã biết mình nên và phải làm gì.

 Cầm ly mì nóng trên tay, An tươi cười bảo Lê: Ê, hôm nay bồ cầu nguyện tiếp nhé! Tụi mình cùng hiệp thông.

Lê sốt sắng dâng lời nguyện, mắt hai đứa cùng khẽ khép lại. Xong xuôi, cậu bạng ngạc nhiên quá, vội vàng hỏi An: Sao hôm nay bồ khác vậy?

An cười toe: Tớ vừa khám phá ra một điều rất tuyệt vời. Mẹ Giáo Hội của tớ khẳng định mọi người tin vào Chúa Kitô đều là anh em. Và chính Chúa Kitô cùng với Thánh Thần của Ngài vẫn đang không ngừng hoạt động để khôi phục lại sự hiệp nhất trong Đức Tin vào Một Thiên Chúa duy nhất… Và những sai lầm đã xảy ra trong lịch sử là do sai lỗi của những con người ở cả hai bên. Riêng cậu và tớ, chúng mình vốn dĩ được sinh ra và tiếp nhận niềm tin vào Chúa Kitô trong cộng đồng đức tin mà chúng ta thuộc về, chúng ta không thể và không bao giờ bị kết tội chia rẽ. Cậu có hiểu điều tớ nói không?

Trong góc hành lang lúc ấy, trên cái ghế đá, có hai ly mì cốc nóng. Và đặc biệt, có cả hai người trẻ ôm chầm lấy nhau.

 Giờ ra chơi, An quay qua Lê:

- Kể cho mình nghe cậu chịu Phép Rửa Tội như thế nào đi?

- Ngày chịu phép rửa... mắt Lê sáng lên khi đang nhớ lại biến cố trọng đại nhất trong cuộc đời mình…ah… bên mình gọi là ngày chịu phép Báp-tem. Năm đó, tớ đã 15 tuổi rồi. Cậu biết đấy, tớ là một đứa trẻ từ bé đã được lớn lên ở Nhà Thờ, đã học hành, chuẩn bị biết bao nhiêu năm cho biến cố trọng đại ấy. Xem nào, trước ngày lễ, ông mục sư sẽ phỏng vấn riêng từng đứa tụi mình trong một căn phòng. À, ông mục sư mình đang nói chính là bố mình đấy. Bố hỏi nhiều lắm, để cuối cùng kết thúc bằng một câu thôi, là: Con có tin là con được cứu không? Tớ vẫn còn nhớ mãi. Sau đó là lễ Báp-tem ở Nhà Thờ, tụi mình được dìm đầu vào một giếng nước. Vậy đó. Còn bên cậu thì sao, An?

- Vậy à, chỉ nghe câu kể thôi mà tớ đã thấy thú vị rồi. Cái cảm giác lúc được dìm đầu chắc đáng nhớ lắm phải không? Rồi cậu có nghĩ là cậu gặp được Chúa lúc đó không, Lê?

Lê nhẹ nhàng: Có chứ, cảm giác lúc đó thật lạ, như là mình chết đi và sống lại thực sự, tận căn. Nhưng gặp Chúa thì mình không nghĩ thế. Mình chỉ cảm nghiệm được Chúa và tin chắc là mình đã gặp Ngài chừng 6 tháng trước đây, lúc đó mình đã 18 tuổi rồi. Và cũng chỉ lần đó mà thôi, mình vẫn chưa được gặp lại. Bố mình cũng vậy, bố bảo bố làm mục sư từ năm 30 tuổi nhưng phải đến 16 năm sau bố mình mới gặp được Chúa. Và bố vẫn nói với mọi người rằng: mỗi người sẽ có một thời gian gặp Chúa riêng, khác nhau, và không ai biết trước được. Những cơ đốc nhân tụi mình thường tìm Chúa trong Kinh Thánh của Ngài. Cậu biết đó, bọn mình được học để nhớ Kinh Thánh ngay từ thưở bé.

Trong lúc Lê nói những điều này, An bỗng cảm thấy bồi hồi. Nó nhớ đến Nhà Tạm trong mỗi Nhà Thờ Công Giáo, nơi có Chúa Giêsu ở đó mà mỗi lần nó muốn gặp Ngài là nó lại đến để gặp cho no tràn. Nó nhớ lại chỉ mới sáng này thôi, nó đã kết hiệp với Ngài trong Bí Tích Thánh Thể, và giờ đây, Ngài đang ở trong nó. Nó mỉm cười nhìn Lê trìu mến mà không biết phải nói gì. Nó muốn nhìn cậu bạn này như chính Chúa Giêsu Christ đang nhìn cậu ấy vậy.

Nó biết là trong truyền thống Tin Lành, Thánh Lễ của Công Giáo là một sự xúc phạm không thể dung thứ khi tiếp diễn hy tế trên Thánh Giá của Chúa Giêsu mỗi giờ, mỗi ngày. Điều mà tín hữu Tin Lành tin là hy tế của Ngài chỉ thiết lập một lần duy nhất hai ngàn năm trước. Và với họ, Bí Tích Thánh Thể của Công Giáo cũng là điều đáng hổ thẹn. Họ không thể nào chấp nhận được rằng, tấm bánh trắng đó lại chính là Thân Mình Chúa Kitô, và chén rượu nho là Máu của Người. Nhà Thờ Tin Lành cũng cử hành Lễ Bẻ Bánh, Lễ Hiệp Thông, mỗi tháng một lần, nhưng khi chia nhau tấm bánh không men, họ chỉ đón nhận nó với tâm thế đó là hình ảnh tượng trưng, là một biểu tượng. Họ không gặp được chính Chúa Giêsu ở trong đó.

An ghé Nhà Thờ. Cậu cầu nguyện lâu thật lâu trước Nhà Tạm. Nhìn đoàn người đang từ từ tiến về Tòa Giải Tội, vị linh mục già nghiêng đầu bên tòa giải, An bất giác lại khẽ mỉm cười. Cảm giác hạnh phúc thật sự, khi giờ đây, trong lòng mẹ Giáo Hội, An và các anh chị em của mình đang có cả một kho tàng. An muốn sẻ chia.

\*\*\*

Ngày kết thúc học phần triết cũng đến, cả Lê và An đều đã sẵn sàng. Đang chuẩn bị âm thanh, máy chiếu đợi thầy thì bất ngờ có thông báo được gửi lên cho cả lớp: Thầy Dũng bị tai biến, phải nhập viện sáng nay - lớp nghỉ.

Lê chở An vào bệnh viện. Bước vào phòng, chúng nó thấy thầy đang thiu thiu ngủ. Trông thầy hốc hác đi thấy rõ. An khẽ gọi: Thầy ơi!

Người thầy mở mắt, mỉm cười, rất khẽ: Thầy vừa tỉnh lại… và… có Chúa… đến thăm thầy, phải không?…

Lê vỗ nhẹ vai An, chỉ vào chuỗi hạt trên tay cậu. Phải mất mấy giây, An mới hiểu Lê muốn nói gì. Cậu gật đầu, rồi nhẹ nhàng tháo chuỗi hạt Mân Côi, thận trọng đeo vào bàn tay xanh xao của thầy giáo. Nó khẽ nói: Chúng em nghĩ là Thầy nên giữ chuỗi hạt này. Chúng em sẽ cầu nguyện cho thầy luôn.

Bên cửa sổ một chiều cuối tháng năm, có những con người ôm nhau. Lặng lẽ.

Mã số: 17-172

### “VĂN DĨ TẢI ĐẠO”

Sau hai ngày vật vã mà câu truyện vẫn chưa thể hoàn thành. Còn bốn ngày thôi là hết hạn nộp bài của Viết Văn Đường Trường. Tôi thư giãn bằng cách vào Face làm thơ tình, mà chủ yếu là thơ thất tình. Đối thơ với một bạn đến hơn hai mươi bài thơ, thì bạn đó cũng xin cáo từ vì mệt. Tôi trở lại với tác phẩm của mình và thấy vẫn thật sự bế tắc. Truyện ngắn của tôi thế này:

VÌ TÔI YÊU EM…!

Tôi là một Mục sư. Tôi biết. Còn em là một cô gái Công giáo. Tôi cũng biết. Tôi phải giới thiệu ngay ở dòng mở đầu câu chuyện để các bạn có thể hiểu được vấn đề khó khăn của tôi, khi một anh chàng Mục sư trót thương nhớ một cô nàng Công giáo.

Cuộc sống của chúng ta mỗi ngày đều phải đi qua những con đường. Và mỗi khi bước chân ra khỏi nhà, chúng ta ít khi hình dung được bất ngờ nào đang chờ đón.

Một buổi sáng, đó là buổi sáng của một ngày khá rảnh của tôi. Tôi tự cho phép mình ngủ nướng. Đã ngủ đến tám giờ, mà trước khi thức dậy tôi còn phải lăn qua lăn lại cái thân hình gần mét bảy của tôi, cho chín đều hai bên, rồi mới yên tâm ra khỏi giường.

Sau khi ăn qua bữa sáng với gói mì ăn liền ngọt như chè, vì con mèo nhảy qua kệ, làm đổ cốc đường vào bát mì của tôi, thì tôi cũng được bù đắp bằng ly café mặn như nước biển, tại tôi lấy nhầm lọ muối, thay vì lọ đường. Tôi ra khỏi nhà, lững thững đi bộ dưới làn nắng thu vàng dịu, để tất cả những mặn ngọt trong bữa sáng vừa qua được nhanh chóng tiêu hóa.

Đến cái ghế đá bờ hồ, nơi tôi vẫn thường ngồi một mình ngắm phố những lúc rảnh rỗi. Hay chưa! Hôm nay cái ghế quen thuộc của tôi bỗng có chút là lạ. Một cái khăn quàng cổ nằm sõng xoài trên ghế. Tôi cầm khăn lên, và ngồi xuống. Đang ngắm nghía cái khăn, tôi còn chưa kịp phân tích xem nó có mùi hương của loại nước xả nào, thì một cô gái xuất hiện.

“Chào anh, đó là khăn của em. Em vừa ngồi đây đọc sách, rồi đi về mà không để ý là nó rơi. Anh cho em xin lại nó…!”

Tôi ngước lên nhìn vào gương mặt của người con gái có giọng nói truyền cảm ấy. Em trông có vẻ ít hơn tôi khoảng năm tuổi, nét như một bức tranh, với nụ cười thân thiện rạng ngời trong nắng. Tôi đứng dậy theo phép lịch sự. Tất nhiên, chẳng lẽ cứ ngồi ì ra mà nói chuyện với một người đang đứng.

“Vậy à, khăn của em đây…” Tôi đưa cái khăn cho em.

“Cảm ơn anh…” Em dịu dàng nói, và có vẻ muốn quay đi luôn. Tôi níu kéo:

“Hình như anh đã gặp em ở đâu rồi thì phải… Trông em quen lắm…”

“Không ạ…” Em cười, rồi cũng cất bước đi thật.

Tôi đứng ngẩn ngơ nhìn theo bóng em cứ nhỏ dần theo khoảng cách. Tôi khẳng định với chính mình là chắc chắn tôi đã từng gặp em. Thế là suốt buổi sáng dậy muộn của tôi ngày hôm đó, chỉ có mỗi một việc là cố nhớ ra xem đã gặp em ở đâu…? Mà không sao nhớ nổi!

Trên đường về, tôi đi sang con đường khác, cũng là đường của khu phố gần nơi tôi ở. Tình cờ tôi nhìn thấy em, không, chính xác là thấy một bức tranh giống em. Thì tôi đã nói là em nét như tranh rồi mà. Nhưng bức tranh đó không phải là chân dung của em, mà của một người nữ vô cùng xinh đẹp. Một vẻ đẹp uy nghiêm và được hàng tỷ người trên thế giới sùng kính: Đức Maria, người nữ đã sinh ra Đấng Cứu Thế.

Mọi lần đi qua đây, tôi chỉ nhìn lướt qua với ý nghĩ: “Bà ấy đẹp quá! Không biết có thật là đẹp đến thế không…!” Nhưng hôm nay, tôi phải đứng lại một lúc rất lâu, để ngắm tranh và phân tích xem em giống Bà ở những điểm nào. Thì ra điều khiến tôi thấy em rất quen, như đã từng gặp nhau, là ở nơi đây. Tôi đã đi qua đây nhiều lần, và cũng nhìn qua bức tranh này nhiều lần. Mà em thì khá giống Bà ấy, nên tôi thấy em quen quen.

Vậy là xong. Đã có câu trả lời cho câu hỏi lớn nhất trong ngày. Tôi đi về nhà và không còn nghĩ gì đến cô bé có gương mặt giống hệt Đức Maria nữa. Công việc chăn bầy của một Mục sư luôn rất bận rộn, đòi hỏi những nỗ lực cố gắng không ngừng nghỉ. Tôi luôn tìm thấy hạnh phúc, trong việc chăm sóc dân Chúa. Nhưng tôi chưa tìm được nửa còn lại của mình. Có lẽ Chúa lấy chiếc xương sườn của tôi rồi cất đi và quên mất rồi!

Rồi một buổi chiều kia, tôi tham gia buổi thông công với các anh em Công giáo. Nói là các anh em theo ngôn ngữ của Kinh Thánh, chứ hơn một nửa các anh em là các… chị em, và thật bất ngờ khi có em ở đó. Cô gái có gương mặt giống Đức Maria. Em không chỉ khiến tôi chú ý vì nét đẹp hiếm có, mà từng lời nói thái độ của em đều khiến tôi muốn ngả mũ vì sự nghiêm trang đằm thắm. Rất may là tôi không đội cái mũ nào, nếu không chắc tôi đã ngả mũ đến mỏi cả tay trước em.

Ngoài việc em rất thông thái, am hiểu và giở Kinh Thánh soành soạch như một giáo sư thần học, thì thái độ cư xử của em với mọi người càng làm cho gương mặt thiên sứ của em thêm sáng láng. Em vui tính và chừng mực. Em nhanh nhẹn nhưng rất cẩn thận, cùng những điều gì đó được luôn toát ra từ tâm hồn em, khiến tôi như bị hút vào…

Nhưng dù có bị hút đến thế nào, thì tôi cũng chẳng có thời gian để nghĩ về sức hút của em. Sau buổi thông công ấy, tôi lại được trách nhiệm của một Mục sư cuốn trôi. Tôi luôn bận rộn với những công việc của Hội Thánh. Không còn tâm trí đâu để nghĩ đến bất cứ cô nàng nào, ngay cả khi đó là một cô nàng đặc biệt như em.

Cho đến một ngày, tôi vội vã về quê vì nghe tin mẹ tôi đột quỵ. Gọi là về quê cho oai, chứ tôi chỉ phóng xe máy có 7 km đường. Mẹ tôi thích không khí yên tĩnh trong lành của nơi bà vẫn ở cùng bố tôi, nên không đến sống cùng tôi. Bà ở một mình. Tôi lúc đầu cũng không yên tâm, nhưng xung quanh nhà có rất nhiều ông bà cụ hay sang nhà nói chuyện với mẹ tôi. Họ cùng nhau ôn lại những năm tháng chiến tranh đã đi qua, với những miền ký ức của một thời tuổi trẻ. Tôi để mẹ ở nhà một mình, nhưng cũng thường xuyên tranh thủ về qua nhà, để thăm nom và có lời nhờ vả hàng xóm quan tâm đến mẹ giúp tôi. Mẹ tôi mà có gì không ổn thì họ sẽ gọi ngay cho tôi.

Đường về nhà tuy thật ngắn mà sao hôm nay nó dài lê thê…Trái tim tôi tan nát và lòng tôi trĩu nặng. Nhưng vừa bước chân vào nhà, trái tim tan nát của tôi lại nhảy lên mừng rỡ. Mẹ tôi đang nằm liệt giường. Nhưng tôi vui mừng không phải vì mẹ tôi nằm liệt một chỗ. Tôi mừng vì thấy người đang chăm sóc mẹ tôi: Là em! Em đang ân cần lau người cho mẹ tôi…!? Ôi…cuộc đời… tôi chưa từng gặp điều gì bất ngờ đến thế…Tôi như hóa đá bởi cùng một lúc mà có cả hai tâm trạng vừa rất vui, vừa rất buồn. Tôi chạy lại bên mẹ, thốt lên: “Mẹ…!” Rồi quay sang em, tôi nói: “…Cảm ơn em…Nhưng sao em lại ở đây…?”

Em cười: “Em là thành viên trong hội Legio Mariae, sùng kính Đức Mẹ, chúng em là những chiến binh của Đức Mẹ. Hội luôn có chương trình đi chăm sóc những người già sống một mình. Em gặp mẹ anh khi về đây thăm một bà cụ. Cụ đó nói về mẹ anh, nên em sang giúp đỡ bác... Em không ngờ bác là mẹ của anh…thật bất ngờ nhỉ…”

Sự dí dỏm của em phá tan bầu không khí u ám. Đây là lần thứ ba tôi được gặp em. Cứ mỗi lần gặp, chúng tôi lại gần nhau hơn một chút, hiểu nhau hơn một chút. Và lần này, tôi có cả ba ngày để tìm hiểu thêm về em.

Em đúng là kém tôi năm tuổi như dự đoán ban đầu. Em là một nhà báo, và chuyên làm về công tác xã hội. Điều hay nhất về em là em còn độc thân. Điều còn hay hơn cả cái điều hay nhất ấy là em đang không có người yêu. Em cũng là người bận rộn. Tôi chợt nảy ra ý tưởng muốn em trở nên một “Môn đồ” trong Hội Thánh của tôi. Và tôi bắt đầu vào đề cho những bài giảng của mình, nên ra những ưu điểm của Tin Lành mà Công giáo không có. Em im lặng lắng nghe. Tôi cũng chỉ ra những điểm mà tôi thấy Công Giáo đã không làm đúng Lời dạy của Đức Chúa Trời trong Thánh Kinh. Em vẫn im lặng lắng nghe. Cho đến khi tôi “giảng” xong bài, với câu hỏi cuối: “Em có ý kiến gì không…?” Thì em bình thản nói:

“Cảm ơn anh đã mở rộng hiểu biết cho em. Em không muốn bàn gì về những điều anh vừa nói. Em chỉ nghĩ, trong một gia đình, mỗi người con đều có cá tính riêng tuy cùng một cha mẹ sinh ra. Điều làm cho một gia đình luôn êm ấm là các thành viên biết yêu thương nhau và tôn trọng nét riêng của mỗi người. Và gia đình nào có sự xung đột thường do người này muốn thu phục người kia và muốn người đó phải làm theo ý mình. Trong cuộc đời trần thế này, cái đúng cái sai nó khá mênh mông. Có những quyết định là đúng nhất trong hiện tại này, nhưng sau năm hay mười năm nữa, nó có thể là một quyết định sai lầm. Như việc ngày xưa thường nói: Thương con thì cho roi cho vọt. Với các cụ thì là đúng vì các cụ tin những roi vọt đó sẽ giúp những đứa trẻ nên người. Nhưng đó là với các cụ ngày xưa. Trẻ em mỗi thời mỗi khác. Nếu con trẻ ngày nay mà dùng roi vọt, trẻ sẽ tổn thương và trở nên mặc cảm, khó hòa đồng với tập thể và có nguy cơ bị tự kỷ rất cao. Ngày nay người ta bảo nhau nên giáo dục con trẻ bằng tình thương, đối thoại và sự kiên nhẫn…”

Em ngừng lại nhìn tôi, rồi thấy tôi gật gù, em nói tiếp:

“Trong thần học, là cả một thế giới vô biên của tư tưởng. Mỗi người có một tâm hồn khác nhau nên sẽ cảm nhận về Thiên Chúa cách khác nhau. Không ai có thể áp đặt đức tin của mình lên người khác được. Người ta chỉ có thể giúp nhau nhìn rõ con đường. Đi con đường đó như thế nào thì là việc riêng của cá nhân mỗi người. Dù là Công Giáo hay Tin Lành cũng đều là những người con của một Cha là Thiên Chúa, cùng là hai con đường đi đến Đấng Hằng Sống. Ai hợp với con đường nào, thích con đường nào thì cứ đi con đường ấy. Miễn sao họ tìm gặp được Đấng đang chờ họ trong trái tim của mỗi người. Chẳng phải Chúa Giêsu đã từng nói: “Ta dùng nhiều loại lưới để bắt nhiều loại cá…” đó sao…?

“Ừ …thì…đúng là như vậy…” Tôi ngập ngừng. Em nói tiếp:

“Chúng ta cùng là con một Cha Trên Trời, thay vì tìm cách thâu tóm nhau, tại sao ta không hỗ trợ nhau phát huy tối đa những ưu điểm của nhau…? Đừng chỉ trích lên án những điều mà mình không thích. Chọn lựa Công Gíao hay Tin Lành là việc của con người chứ không phải sự đòi buộc của Phúc Âm…”

Tôi ngẩn người trước những điều em nói. Em đúng là có cách nghĩ rất khác. Thay vì đáp trả những “công kích” của tôi bằng những “công kích” khác, em lại nói lên sự hòa đồng trên tinh thần đại kết. Tôi không thể và cũng không muốn phản biện lại suy tư của em. Vì nó quá…hợp lý! Việc của chúng ta là làm cho những người chưa biết Chúa, trở về tin nhận Chúa là chủ và là Cha của cuộc đời mình. Chứ không phải là chĩa gươm vào người anh em bên cạnh, chỉ vì khác nhau tấm áo.

Ba ngày ở bên mẹ, là những thời gian tuyệt vời nhất đời tôi. Hằng ngày em đều đến chăm sóc mẹ tôi cách chu đáo tỷ mỉ, như thể chăm mẹ ruột. Tôi hạnh phúc được ăn những bữa cơm em nấu. Tôi rất vui khi hàng ngày được thấy em quanh quẩn trong nhà mình. Sự hiện diện của em như một ngôi sao nhỏ, lấp lánh trong ngôi nhà vắng lặng của mẹ tôi. Tôi không ngừng tạ ơn Chúa vì đã mang em đến…

Sau những lần bác sĩ châm cứu bấm huyệt, với những thìa thuốc được tay em ân cần chăm sóc, mẹ tôi đã tỉnh táo và cử động được toàn cơ thể. Em bảo tôi cứ yên tâm lên đường. Em sẽ tiếp tục giúp đỡ tôi trong việc chăm mẹ.

Tôi khăn gói lên đường về Hội Thánh trong một buổi sáng đẹp trời. Tiễn tôi ra cổng, em mỉm cười với giọng nói dịu dàng:

“Anh đi bình an nhé…!”

Tôi chớp mắt nhìn em mà lòng chỉ muốn ở bên em mãi…

Nhưng tiếng gọi của Chúa đánh thức tâm hồn tôi. Tôi tạm biệt em bằng một lời cảm ơn mà tôi đã ước gì mình có thể nói với em nhiều hơn thế:

“Tạ ơn Chúa vì em đã đến đây…Cảm ơn em nhiều lắm…Ước gì…” Tôi bỏ dở câu nói. Em cười:

“Ước gì vậy anh…?”

Tôi cũng cười và nổ máy: “Bí mật nhé!”

Xe tôi bon bon chạy đi, xa dần ngôi nhà mà tôi đã hạnh phúc bên mẹ, bên em trong ba ngày qua, xa dần hình ảnh người con gái đang khiến trái tim tôi chao đảo. Tôi đi xa dần, mà cõi lòng thì cứ như vẫn còn đang ở lại đó, nơi một cái cổng có cô gái đứng dõi mắt nhìn theo…

Cuộc sống của tôi lại bận rộn với công việc chăn bầy. Nhưng dù có bận đến thế nào, mỗi ngày tôi cũng phải gọi về ít nhất một lần, để hỏi thăm mẹ, và để nghe được giọng nói của em. Tôi nhớ em! Rất nhớ…

…

Viết đến đấy thì tôi bó tay, không thể triển khai được thêm. Cuộc tình này có lẽ cũng bế tắc như vấn đề đại kết…? Tôi liều mạng gửi truyện cho một Mục sư mà tôi rất tin tưởng. Ngay hôm sau, tôi có thư trả lời:

 “Chào Thoa.

Mình đã đọc truyện ngắn của Thoa và mỉm cười nhưng cũng không thể không có những cái lắc đầu. Để mình giải thích cho Thoa hiểu thêm trạng thái hai thái cực mỉm cười và lắc đầu này của mình nhé.

Mỉm cười vì đây là một ý tưởng táo bạo của tác giả là Thoa muốn làm cái gì đó cho cộng đồng Thiên Chúa Giáo. (Mình nói ba cụm từ Thiên Chúa Giáo bao gồm cả các hệ phái, trong đó có Chính Thống Giáo bao gồm rất nhiều quốc gia từ ̉ Ethiopia cho đến Trung Đông, Hy Lạp, đông Âu và Nga, rồi Công Giáo La Mã gồm vài nước nam châu Âu và Nam Mỹ, và cả các hệ phái Tin Lành khác). Ý tưởng thì hay, cái táo bạo thì có nhưng nội dung của câu chuyện thì không thể 'tải đạo' được khiến mình mỉm cười.

Mỉm cười thứ hai. Mặc dù tác giả có nỗ lực trau chuốt ngôn từ và ý tưởng, nhưng câu chuyện không thể đi đến một đoạn kết có hậu. Ai trong cuộc tình dám hy sinh cho lãng mạn? Lãng mạn bởi cái nhìn ban đầu, bởi cảm giác ban đầu nó chỉ là phần nổi của tảng băng chìm. Chắc tác giả không ngừng nghỉ suy tư làm cái gì để thống nhất ý tưởng của đại gia đình nhà Chúa. Nhưng oái oăm thay, trong đại gia đình nhà Chúa, có rất là nhiều dòng họ mang sản phẩm tinh hoa từ Chúa, mà cái tinh hoa này, phải có ai đó dám hy sinh để đến với thứ cao hơn, làm thoả ý Cha trên trời. Mà ý của Cha trên trời đâu phải là lãng mạn? Thập Tự Giá không bao giờ có thể là lãng mạn, mà máu đổ thịt rơi và tiếng thét cô đơn của Cứu Chúa trên đó. Hành trình cùng Chúa là hy sinh, cả lãng mạn để biết rõ ý của Cha trên trời.

Lắc đầu với lý do thứ nhất. Người làm trai ‘nam nhi’ khi đã biết hy sinh, dám trau dồi cuộc sống của mình để nghe rõ tiếng Chúa gọi vào chức vụ, là Mục sư có nghĩa là cá nhân này đã trưởng thành, ông ta không còn là mấy cậu choai choai dễ bị điên đảo bởi tiếng thét ái tình vì một cô gái, cho dù cô ta có đẹp, có sang đến đâu. Mục sư mà còn bị tiếng thét của ái tình, của cái mỹ miều bên ngoài, hay bên trong làm điên đảo, ông không thể dẫn dắt ai được.

Lắc đầu với lý do thứ hai. Mục sư không phải là con người chỉ thấu đáo thần học mà ông đã biến thần học ra thành thực tế thực dụng trong cuộc sống để lãnh đạo mọi người. Cái thực tế tối thượng của Mục sư là biến nghệ thuật chăm sóc gia đình nho nhỏ của mình trước rồi đến nghệ thuật chăn dắt bầy đàn của Chúa. Nghệ thuật ‘tề gia’ là một trong những tiêu điểm, cái hạt nhân trong Khổng Giáo, ‘Tề gia, trị quốc bình thiên hạ.’ Tề gia đi trước tất cả những đại sự khác.

Nào, Thoa thử nghĩ về hậu quả của việc ông Mục sư đi yêu một cô gái Công Giáo, mà cô ta là ‘chiến binh của Mẹ Maria’ có nghĩa là không có sự thoả hiệp trong cô ấy. Nếu đây chỉ là cuộc tình lãng mạn thì truyện của nhà văn, ta đọc để mua vui ‘vài trống canh’ và quên. (Người theo Chúa ăn năn sống theo tiêu chuẩn của Ngài sẽ không để lãng mạn vượt qua khuôn khổ. Mục sư không thể không biết và không thể không giảng giải điều này cho con dân của Chúa trong Hội Thánh. Ông phải là tấm gương phản ảnh Cứu Chúa trong thế gian qua cuộc sống và qua những bài giảng luận). Nhưng nếu đây là thực tế thì sẽ là một chuyện tình dẫn đến thảm hoạ. Bởi vì, khi yêu, và yêu chân chính, không xuất phát từ dục vọng, mà xuất phát từ sâu thẳm trong đáy lòng biết rõ người con trai/con gái kia sẽ là người bạn trăm năm của mình. Có nghĩa là cuộc tình đó sẽ phải đi đến việc kết hôn thành vợ thành chồng. Và khi thành vợ chồng, họ sẽ phải sinh con, hai thái cực của gia đình nhà Mục sư- và cô gái Công Giáo kia sẽ giáo dục con mình sao đây? Thần học là cái chung, nhưng gia đình là cái riêng, và đây lại là hạt nhân của xã hội. Cảnh đồng sàng dị mộng xuất phát từ đây và dẫn đến đổ vỡ. Bao nhiêu năm làm Mục sư trong Hội Thánh mình đã nhận thấy cái rạn nứt lớn nhất dẫn đến đổ vỡ nhiều nhất trong những cặp hôn nhân lại không phải là người ngoài đời đã ăn năn đến với Chúa mà lại là từ những cặp vợ chồng thuộc hai hệ phái của Thiên Chúa Giáo. Người Công Giáo hay Tin Lành, Chính Thống Giáo và ngược lại.

Lắc đầu với lý do thứ ba. Người đọc là Công Giáo hay Tin Lành sẽ cảm nhận thấy sự nông nổi trên mọi phương diện của câu chuyện, người ta sẽ hỏi: Tác giả muốn đạt được ý tưởng gì đây? Thiên Chúa Giáo như đã giải thích ở trên có thể có những vị lãnh đạo cao nhất trong giáo phái đến với nhau và thông công, giao lưu lẫn nhau, tạo ra cái an bình của xã hội và truyền giáo cho những dân chưa biết Chúa đến tôn thờ Ngài. Nhưng khi đã đến với gia đình, hạt nhân của xã hội loài người thì không thể có hai hệ thống tư duy trong đó. Một là ông Mục sư kia sẽ phải nói, ông gạt bỏ tất cả để theo cô gái người Công Giáo vì tiếng thét của ái tình, hay ngược lại cô gái công Giáo kia cũng sẵn sàng hy sinh tất cả cái kiến thức của mình để thoả nguyện tình yêu và lãng mạn.

Đây là đúc kết của mình trong hơn hai mươi năm trong chức vụ. Hầu hết mọi tranh dành gây xáo trộn và đổ vỡ đều xuất phát từ hai nguyên nhân. A - tài chính và cách quản trị kinh tế gia đình. B - Cách nuôi dạy và kỷ luật con cái. Hai điều này luôn luôn làm mình bận tâm trong những cặp vợ chồng khi cần có tư vấn.

Mình đã tranh thủ viết lời bình chân thành của mình cho Thoa.

Nguyện Chúa ở cùng.”

Đọc những lời bình luận của Mục sư, tôi như vớ được một gia tài lớn. Tôi rất biết ơn những lời này. Đúng là tôi đã quá nông nổi khi viết về một vấn đề quá sâu sắc. Nhưng tôi là kẻ luôn sống với những hoài bão, tôi không đầu hàng ngay được. Tôi sẽ tìm đọc thêm nhiều sách, và thai nghén ý tưởng của mình trong nhiều thời gian, để có thể có một tác phẩm giàu ý nghĩa.

Văn thơ của kẻ có niềm tin cần phải truyền tải được tinh hoa của Chúa, để những người con dân Nước Trời có những món ăn tinh thần bổ dưỡng cho đời sống đức tin.

Mã số: 17-173

### SAU BÃO GIÔNG CẢ BẦU TRỜI RỰC SÁNG…

Đêm.

Chị không tài nào ngủ nổi. Còn mười lăm ngày nữa anh đi, nếu anh quyết định ra đi. Chị không níu kéo, hay nói đúng hơn, chị không biết có nên níu kéo anh hay không…?

“Tít…tít…tít…!” Điện thoại báo có tin nhắn. “Em ngủ chưa?” Anh nhắn tin.

“Em không ngủ được, anh vẫn chưa ngủ à, 2 giờ sáng rồi…”

“Anh vừa học xong. Sao em ngủ muôn thế? Nhớ anh à…?” Anh đùa.

Chị mỉm cười với tin nhắn trêu chọc của anh, mà trong lòng dâng lên một nỗi buồn khó tả. Chị nhắn lại: “Không biết có được nhớ anh không nữa…?”

Anh không trả lời, chỉ chúc chị ngủ ngon. Chị cũng không nhắn gì thêm, ngoài lời đáp lễ chúc anh ngủ ngon.

Hai mươi tư tuổi, chị vừa rút hồ sơ ra khỏi tu viện, trở lại cuộc sống bình thường được sáu tháng. Bố mất, mẹ phải lên bàn mổ vì khố u. Em trai chị đang học cao đẳng. Chị phải trở về chăm sóc mẹ. Nói cách khác, đức tin của chị quá yếu, không phó thác nổi nên đành ngậm ngùi …xuất tu.

Nói là ngậm ngùi, vì chị thích tu lắm. Chị đã phải đấu tranh tư tưởng rất nhiều mới về nổi. Và đến mười lăm năm sau, chị cũng không chắc mình có quyết định đúng hay không? Chỉ biết là, trong thời điểm hiện tại khi ấy, chị phải về nhà.

Tu xuất. Chị hơi ngại, nhưng vẫn đi dạy giáo lý và tham gia các công việc phục vụ dân Chúa bình thường. Chị thường xuyên gặp anh trong công tác. Rồi không biết từ bao giờ, anh và chị nói lời yêu mến nhau. Anh đang là một tu sinh, chị biết. Anh yêu Chúa và muốn dâng trọn cuộc đời mình thờ phượng Chúa. Chị biết. Nhưng trái tim chị thuộc về anh từ khi nào thì chị hoàn toàn không biết…

Miên man với những dòng suy nghĩ, chị thiếp đi trong mệt mỏi…

7 giờ sáng. Đang mơ thấy mình vẫn ở tu viện, chi giật mình vì tiếng còi xe máy gọi cửa. Vội vàng thay đổ, chị đánh răng rửa mặt cấp tốc, ra mở cửa. Anh! Chị “Ơ…” lên một tiếng rồi mỉm cười.

\_ Không mời anh vào nhà à? Anh nhìn chị trìu mến nói.

\_ Vâng, anh vào đi…

Anh và chị, ngồi đối diện nhau. Anh không nói gì, chỉ nhìn chị, nhìn thật lâu, thật sâu vào mắt chị. Ánh mắt anh, vừa như có cả trăm câu hỏi, vừa như có cả ngàn lời muốn nói. Chị cúi xuống, không dám nhìn vào đôi mắt anh. Hay có lẽ chị đang muốn che dấu điều gì đó đang thổn thức trong lòng…?

\_ Em có muốn anh đi tu tiếp không…? Anh hỏi bất ngờ, giọng nói anh ấm áp phá tan bầu không khí trầm lặng.

Chị sửng sốt nhìn anh, sự ngạc nhiên xen lẫn chút hy vọng, tựa vạt nắng đầu thu vừa bừng lên ngoài cửa. Nhưng chị kịp tỉnh táo lại, buông một tiếng thở dài:

\_ Em muốn đâu có quan trọng bằng Chúa muốn… Chúa đã chọn anh và anh đã chọn Chúa thì em phải ngoan ngoãn “ra dìa” thôi… Có không muốn thì cũng phải chấp nhận mà…

\_ Nghe tội nghiệp nhỉ…Giọng anh buồn buồn. Gía như mình gặp nhau sớm hơn, trước khi anh hứa dâng mình cho Chúa… Anh lặng người đi…

Chị nhỏ nhẹ:

\_ Thiên Chúa luôn có một chương trình cho cuộc đời của mỗi người, anh biết điều đó mà…Mọi sự đều diễn ra theo trình tự của chương trình ấy…

\_ Ừ, anh biết…

Anh thở dài. Hai cánh tay chống xuống đầu gối, ôm lấy khuôn mặt. Dáng vẻ anh trông rất đau khổ…

Anh chưa bao giờ biết thương nhớ ai như đã và đang thương nhớ chị. Anh đi tu vì sự thôi thúc mãnh liệt thiêng liêng trong lòng. Anh biết đến tình yêu của Chúa qua kiến thức, qua sự suy niệm về cuộc sống. Anh tưởng là anh đã yêu được Chúa rồi, cho đến khi gặp chị.

Suốt ngày anh thẫn thờ nhớ chị. Đêm đêm anh trăn trở vì chị. Anh vui với niềm vui của chị. Anh đau lòng khi thấy chị khóc. Anh luôn muốn dang cánh tay che trở cho chị suốt cuộc đời. Và không cần phải đọc sách, anh cũng biết là anh đã yêu chị. Lúc đó, anh mới chợt nhận ra anh đã chưa thật sự yêu Chúa như anh tưởng…

Thế nhưng tình yêu của chị lại mở ra bức màn che phủ cung thánh tâm hồn anh. Anh cảm nhận được Chúa rõ hơn, gần hơn trước rất nhiều… Anh thích cầu nguyện, như thích gặp chị. Anh muốn cống hiến cho Chúa, và cũng muốn hy sinh cho chị. Anh muốn dành trọn cuộc đời để phục vụ Chúa, nhưng cũng muốn sống bên chị suốt đời…

Những giằng xé cứ dần lớn lên trong anh. Anh càng muốn gần chị bao nhiêu, lại càng khao khát Chúa bấy nhiêu… Anh đã nghĩ đến việc không đi tu nữa, kết hôn với chị. Nhưng không, tiếng gọi thiêng liêng trong sâu thẳm tâm hồn vẫn không nguôi mời gọi anh dâng hiến bản thân trong đời Linh mục…

Không gian cứ chìm trong im lặng. Chị đã muốn nói với anh rất nhiều, mà bây giờ câu chữ cứ lạc đi đâu mất trên quãng đường từ cõi lòng đến cửa miệng. Chị rất muốn bảo anh hãy ở lại… Chị rất muốn cho anh biết, anh có ý nghĩa như thế nào đối với chị. Chị muốn có anh vô cùng, anh biết không…?

Ngoài cửa sổ, những cơn gió heo may thổi hương ngọc lan ùa vào nhà thơm ngát. Chị lặng lẽ nhìn đăm đăm vào khoảng không trước sân. Chỉ là gió heo may, mà sao chị thấy lạnh thế…? Cái lạnh từ ngoài cửa ùa vào, hay cái lạnh từ trong lòng toát ra…?

Mải mê với những suy nghĩ không đầu không cuối, chị bỗng thấy ấm ấm… Anh! Anh đã đến bên chị và vòng tay ôm lấy chị từ lúc nào…? Chị quay người lại để nhìn vào đôi mắt anh, đôi mắt đã luôn là cả bầu trời trong chị.

Hai đôi mắt nhìn nhau chan chứa những điều không thể diễn tả. Và hai tâm hồn bỗng hòa vào làm một…khi hai đôi môi bắt đầu chạm vào nhau…say đắm…

Nhưng anh chợt dừng lại. Mắt vẫn nhắm chặt và hai bàn tay nắm chặt nhau như đang gồng lên kìm nén.

\_ Ôi lạy Chúa…Anh thì thầm… Xin giúp con, đừng để con sa ngã…

Chị bình thản nhìn anh, người đàn ông duy nhất mà chị muốn dâng hiến cuộc đời. Người đang vì sự trung tín với Chúa mà muốn bỏ lại chị. Người đang vì kính sợ Chúa mà khước từ chị. Chị đã yêu anh vì anh yêu Chúa. Và tình yêu của chị dành cho anh đủ lớn để chị giúp anh vượt qua điều này…

Đẩy anh ra, chị nghiêm trang nhìn sâu vào đôi mắt anh bằng ánh mắt dịu dàng. Còn anh thì như đang nửa muốn ôm chặt lấy chị, nửa muốn bỏ chạy thật xa…

\_ Chuyện này…nguy hiểm quá em à…Anh phải giữ cho em… để em… lấy chồng…Anh nói mà giọng lạc hẳn đi trong đau khổ... Từng lời của anh như những nhát dao cứa vào lòng chị…

Anh lần bước ra về…với con tim đau đến nghẹn thở…

Tiễn anh, chị mỉm cười với hai dòng nước mắt chảy dài trên má…

Thời gian lặng lẽ trôi…

Tối, mọi người trong nhóm cầu nguyện chia tay anh. Đêm nay anh lên máy bay. Bình thường chị hay hát bè một mình. Hôm nay anh đổi tông chuyển sang hát bè hai với chị. Nhưng chị im lặng, không hát cùng anh…

Sau buổi cầu nguyện, mọi người đều ở lại, chỉ mình chị ra về trước. Ai cũng ngỡ ngàng và muốn giữ chị lại cho vui. Nhưng không, chị vẫn về. Không phải vì chị không muốn ở bên anh, mà chị sợ. Chị sợ không nén lòng nổi, để vỡ ra những giọt nước mắt, sẽ khiến anh phải mang tâm trạng áy náy khi ra đi…

11 giờ đêm. Anh nhắn tin “Anh chuẩn bị lên máy bay rồi, em ổn không?…”

“Em ổn. Chúc anh thượng lộ bình an và cố tu thành… hoa quả nhé”

Anh gọi cho chị, chị lắng nghe như nuốt từng lời của anh vào lòng. Chị biết, sau cuộc điện thoại này, anh và chị sẽ rẽ sang hai ngả đường khác nhau, không bao giờ đến gần nhau được nữa. Sau cuộc nói chuyện này, anh sẽ trở về đúng vị trí của anh, cũng như chị phải ở đúng vị trí của chị. Giữa hai người sẽ có những khoảng cách không thể phá bỏ. Và chị cũng biết, sau những giây phút ngắn ngủi này, chị sẽ mất anh mãi mãi…Mà thật ra, chị có bao giờ có anh đâu mà mất…?

\_ Sao em ít nói thế…? Em đang buồn à…? Giọng anh ấm áp vang lên trong điện thoại.

\_ Không…chị ngập ngừng. Em muốn nghe anh nói hơn…

Anh mỉm cười, và nói bằng giọng rất trìu mến:

\_ Cảm ơn em rất nhiều…Qua tình yêu của em, anh cảm nhận được tình yêu của Chúa cách rõ ràng hơn…Nếu không phải là em, anh chắc không thể đi tiếp con đường này…

Lời nói của anh khiến trái tim chị như vỡ ra từng mảnh…Phải rất cô gắng, chị mới nén được tiếng khóc. Chị lặng lẽ nói:

\_ Anh đi nhớ giữ gìn… sức khỏe nhé…

\_ Ừ, em ở nhà cũng vậy nhé…!

\_ Anh cũng…không được yêu cô nào đâu đấy…Em chỉ nhường anh cho một mình Chúa thôi… Chị dặn dò.

\_ Đồng ý! Anh mỉm cười nói tiếp. Anh muốn nói với em điều này, lần cuối cùng…

\_ Vâng, anh nói đi…

\_ Anh …yêu em…Anh thật sự rất yêu em… Cảm ơn Chúa đã cho anh gặp em…Giọng anh trở nên xúc động.

\_ Em cũng vậy, em cũng rất yêu anh…

Cả hai cùng im lặng, cùng cảm nhận một nỗi đau như nhau…

Chợt có tiếng loa phát thanh vang lên trong điện thoại. Anh vội nói:

\_ Anh phải lên máy bay và tắt điện thoại rồi, em à…

\_ Vâng, anh đi nhé…Anh đi bình an…

\_ Chúa ở cùng em…

\_ Và ở cùng anh…

Anh im lặng một lúc lâu như để chờ xem chị có muốn nói gì nữa không? Nhưng chị cũng im lặng. Anh tắt điện thoại. Chị rơi sụp xuống nền nhà… Trái tim như bị bóp nghẹn trong sự tan vỡ đến nghẹt thở. Chúa ơi…Lúc này, chị mới òa khóc…Nỗi đau bị dồn nén quá lâu, giờ thi nhau tuôn rơi…Chới với…Chị ước gì anh đừng đi…ước gì cái máy bay ấy bay ngược lại, trả anh về…

Mười năm trôi qua như một cơn ác mộng dài. Chị sống trong cô đơn và đau khổ vì sự ra đi của mối tình đầu.

Đêm đêm chị vẫn mơ thấy anh.

Ngày ngày chị vẫn vô thức hướng về phía nào đó có anh….

Trong nỗi nhớ thương đến tuyệt vọng…

Một ngày kia, chị khăn gói quả mướp đi theo một người đàn ông hơn bố mình một tuổi. Hơn chị hai mươi bảy tuổi. Chị gặp ông trong cuộc họp trao giải Thơ Công giáo, tại bữa cơm thân mật trong Tòa Giám Mục Hải Phòng. Lẽ ra chị phải gọi ông bằng chú, nhưng chị lại đi cùng chị bạn thân của ông, nên ông gọi chị là em, gọi theo chị kia. Thế là chị cũng xưng hô Anh – Em.

Sau lần gặp đó, anh và chị đã có những cuộc trò chuyện bên những ly café, những tin nhắn và những cuộc gọi cả giờ đồng hồ.

Anh là một tín đồ Tin Lành, với tất cả sự thông thái của những người hầu việc Chúa. Anh sâu sắc và tử tế. Chị nhận thấy nơi anh có nhiều điều mà những người đàn ông khác không có. Anh kể cho chị nghe về cuộc hôn nhân bất hạnh của mình. Anh đã trót dại với một người phụ nữ, và phải lấy cô ấy để chịu trách nhiệm với cái thai. Cuộc hôn nhân ấy không có sự chứng kiến của Chúa và Hội Thánh.

Vợ anh đã phản bội anh khi con anh còn rất nhỏ. Anh đã không thể chấp nhận được điều này. Anh nói đã ly thân với vợ gần mười năm qua, đang làm thủ tuc ly hôn, nhưng cố chờ cô con gái thi xong tốt nghiệp và đại học thì mới chính thức ra tòa. Là một người bố, anh không muốn con chịu cú sốc này trước hai kỳ thi quan trọng.

Anh đề nghị cứ chung sống với nhau, vì anh đã gần sáu mươi rồi…nếu chần chừ thì khó có con… Anh nói sẽ cùng chị lên Bắc Giang thuê nhà ở, không cưới hỏi, và tất nhiên là không thể đăng ký kết hôn. Chị tin tưởng anh. Chị đồng ý chung sống với anh, dù chị biết, mình chưa yêu anh. Nhưng không sao, chị nghĩ cứ sống tử tế với nhau thì tình yêu sẽ nảy nở.

Ai đó đã nói: “Cách tốt nhất để quên đi một người đàn ông là đến với một người đàn ông khác.” Chị đã hy vọng cuộc sống bên anh sẽ giúp chị xóa được hình bóng của mối tình đầu. Nhưng chị lầm. Cuộc sống bên người đàn ông khác chỉ càng khiến chị nhớ nhiều hơn…

Sống bên người này, mà lại nghĩ đến người kia, khiến chị cảm giác như đang sống trong sự giả tạo dối trá.

Chị đòi chia tay.

Nhưng, chị đã có thai.

Ông không đồng ý chia tay, vì muốn chăm sóc hai mẹ con. Chị đành ở lại trong vai trò người phụ nữ của ông, mẹ của con ông. Không danh phận, không ký kết, không quyền lợi ràng buộc gì…Vợ bé.

Từ khi đó, chị mất hết bạn bè. Chị bị lên án và chê trách là chen ngang vào gia đình người khác. Nhưng cho dù có cộng tất cả mọi lời phê phán lại, cũng không bằng một góc những điều chị tự trách mình.

Chị thấy mình thật ngu ngốc khi quyết định hạnh phúc lớn nhất của đời mình một cách hời hợt như người ta mua một mớ rau.

Chị xót xa cho con mình khi nhận tờ giấy khai sinh không có tên bố.

Cô giáo sẽ hỏi nó: “Bố em đâu..?”

Bạn bè sẽ trêu chọc nó: “Thằng con ngoài giá thú…!”

Nó sẽ buồn tủi biết bao nếu biết sự có mặt của nó trong cuộc đời không phải bởi tình yêu chân chính, mà do lỡ lầm của mẹ…

Chị hối hận…hối hận vô cùng vì đã coi nhẹ lề luật Chúa. Hóa ra lề luật không phải là nhà tù giam giữ hạnh phúc của con người. Lề luật là hàng rào mà Chúa là một người Cha đầy khôn ngoan đã đặt ra, để bảo vệ hạnh phúc của các con trong sự bình an yên ổn.

Mỗi lời dạy của Chúa, dù là rất nhỏ thôi, cũng sẽ đem lại cho con người niềm hạnh phúc bền vững, nếu con người biết trân trọng giữ gìn.

Khi con người vi phạm lề luật, chính con người sẽ nhận lấy bất hạnh, chứ không phải là Đấng tạo ra lề luật. Nhưng Thiên Chúa, với tình thương của một người Cha, sẽ đau đớn hơn gấp bội lần, những nỗi đau mà con người phải chịu, khi con người ngu ngốc đạp đổ hành lang an toàn mà Ngài đã dựng nên.

Từng ý nghĩ như những lưỡi dao, cứa vào linh hồn chị…thôi thúc lòng chị đến với bến bờ của những nỗi ăn năn…

Thiên Chúa Cha đã sai Chúa Giêsu xuống trần, vì thương xót kẻ tội lỗi như chị…

Đức Giêsu đã chịu đánh đến nát người… cũng vì những kẻ tội lỗi như chị…

Và Đức Giêsu cũng đã chọn cái chết đau đớn nhất, để chuộc lại linh hồn chị bằng cái giá đắt nhất…

Vậy mà chị đã làm gì với cuộc đời của mình thế này…? Chị đã coi thường lời dạy của Chúa, mà hời hợt trao phó cả linh hồn và thể xác mình cho bàn tay vô trách nhiệm của số phận! Số phận, thật ra chỉ là kết quả của một chuỗi những chọn lựa của con người. Từng lựa chọn sai, là từng bước chân đặt vào con đường bất hạnh. Mỗi chọn lựa đúng, sẽ dẫn người ta đi trên những đoạn đường đúng. Càng nhiều lựa chọn đúng, cuộc đời con người sẽ càng được bình an. Mà bình an, là thứ cả đời chị hằng khao khát…

Chị sấp mình trong đêm, nước mắt chan hòa mặt gối…

Chị sấp mình trước người Cha là Thiên Chúa Cực Thánh, nghẹn ngào thốt lên: “Lạy Cha…xin tha thứ cho con…con rất đau đớn vì đã đắc tội với Cha…Con xin lỗi…Con vô cùng xin lỗi Cha…Dù bây giờ có xin lỗi thì cũng không thể thay đổi được gì…nhưng con vẫn muốn được nói với Cha trăm ngàn lời xin lỗi…” Rồi chị nức nở khóc…

Chị đã gắng gượng sống những chuỗi ngày khổ đau và cô độc.

Hoàn cảnh của chị khi ấy rất thảm hại. Căng thẳng mọi phía. Không có tiền để thuê nhà, nên phải ở cùng mẹ và vợ chồng em trai. Chị không kiếm được việc làm vì không ai trông con cho chị đi làm. Tiền thì cháy túi không có nổi một nghìn mua kẹo cho con... Bạn bè cả năm không ai gọi điện hỏi thăm. Ngày nọ qua ngày kia chị chịu đựng sự mạt sát hằn học của mẹ. Đêm đêm chị lại giật mình vã mồ hôi vì những cơn ác mộng… Chị sống mà không bằng chết…Chị chỉ muốn ôm con nhảy cầu, để hai mẹ con chết cùng nhau cho thoát khỏi bể khổ…

Nhưng Thiên Chúa giàu lòng thương xót không bao giờ để con cái Người cùng quẫn tuyệt vọng quá. Trong một giấc mơ, Chúa nói với chị rằng: “Giọt nước mắt của con đã rơi thẳng vào trái tim Cha…Lời cầu nguyện của con đã thấu tai Cha…Thời gian tới đây, Cha sẽ trợ giúp con…”

Rồi một lần, chị vô tình biết đến cuộc thi viết truyện ngắn trên trang songdaoonline.com. Chị gửi ba bài dự thi và bất ngờ đoạt giải nhì. Với số tiền thưởng hơn mười triệu, chị trả hết mấy món nợ lặt vặt khi con ốm. Mua một cái máy may công nghiệp đã qua sử dụng, cho rẻ. Mua một máy vắt sổ và máy khâu con bướm từ thời… thế chiến thứ hai, chất lượng vẫn ổn. Chị bắt đầu với những bao vải thừa, vải vụn mà còn mảnh to. Cắt quần áo trẻ con giao hàng chợ.

Ưu thế của chị là mua được vải giá rẻ, nên chị chỉ cắt quần áo trẻ con và bán với giá khó ai có thể cạnh tranh nổi. Năm nghìn một cái quần. Mười nghìn một bộ quần áo. Với giá đó, hàng của chị làm ra không kịp bán.

Tuy vậy, chị vẫn yêu thích văn chương và luôn để ý các cuộc thi văn thơ. Cuộc thi nào phù hợp, chị lại tranh thủ thức đêm để viết lách.

Càng ngày, mọi người càng tôn trọng và hiểu chị hơn. Không ai lên án hay hằn học chị nữa. Họ chỉ cười và vui vẻ nói: Đúng là ở hiền gặp lành!

Giờ đây, chị và bố của con chị đã hình thành một tình bạn cao đẹp. Cùng nhau cố gắng để con trẻ không bị thiếu thốn tình cảm giữa cảnh bố mẹ mỗi người một nơi. Ông đang trong chương trình đào tạo Mục sư của Hội Thánh, hệ phái Martin Luther, chị thì vẫn là người Công giáo. Ông cũng không bỏ vợ nữa, vì chị kiên quyết không thể đến với ông. Chị chỉ có thể xem ông là một người bạn tốt. Dù sau khi chia tay, và cho đến bây giờ, chị vẫn không hề có bạn trai… Ông nói chị nội tâm quá, nên khó hiểu. Nhưng ông cũng rất tôn trọng chị, không bao giờ có thái độ gì vượt khỏi giới hạn tình bạn.

Còn riêng chị, đã bước qua được giai đoạn khó khăn nhất. Đủ để chị suy nghĩ trưởng thành hơn. Thật ngu ngốc nếu trói buộc hạnh phúc của đời mình với một con người mong manh, cho dù họ có tuyệt vời thế nào đi nữa. Chị đã đặt cả cuộc đời mình trong trái tim Thiên Chúa. Hạnh phúc của chị là ở nơi Đấng hằng thương xót chị. Chị không cần phải có một người đàn ông nào ở bên. Chị hạnh phúc vì có Chúa. Chị luôn khắc ghi những lời răn dạy của Chúa làm “kim chỉ nam” cho mọi lời nói hành động của mình. Vì chị đã phải trả một cái giá quá đắt, để học được một bài học rất đơn giản: “Lời Chúa là ngọn đèn soi cho con bước, là ánh sáng chỉ đường con đi.” ( Thánh vịnh 119, 105 )

Giờ đây, con chị đã bốn tuổi. Cuộc sống của hai mẹ con chị rất bình an, trong bàn tay quan phòng trở che của Thiên Chúa. Chị học cách làm mẹ, trong cách làm Cha của Thiên Chúa. Và chị học cách để làm con Thiên Chúa, trong đứa con nhỏ rất đáng yêu của chị.

Xin dâng lên Chúa muôn ngàn lời cảm tạ tri ân…Thật vinh phúc cho kẻ được sống trong sự phù trợ của Thiên Chúa.

“Tôi ngước mắt nhìn lên đỉnh núi,

Ơn phù trợ tôi bởi nơi nao…?

Ơn phù trợ tôi ở nơi Danh Chúa

Là Đấng dựng nên đất trời…” ( Thánh vịnh: 120 )

Mã số: 17-174

### MỤC SƯ ƠI…!

Bình minh lên…

Đó là khi ánh mặt trời rạng rỡ bắt đầu đặt những bước chân đầu tiên xuống thềm trái đất. Từng dải nắng vàng óng lan dần…trải lên muôn loài cái ấm áp long lanh.

Tôi hồi hộp dắt chiếc “cân đẩu vân” ra khỏi nhà. Tất nhiên đó không là một đám mây mà tôi có thể tót lên bay vù vù như Tôn Ngộ Không. Đó là chiếc xe máy màu trắng, giống màu của những đám mây, nên tôi gọi nó là “cân đẩu vân”.

Tôi có cuộc hẹn với một Mục sư, tuy tôi là một người Công giáo. Hai điều này nghe không có gì liên quan đến nhau, ngoại trừ cả hai đều thờ Chúa. Tôi biết vị Mục sư này khi tham gia cuộc thi Viết Cho Niềm Tin, của một Hội Thánh Tin Lành bên Mĩ. Chúng tôi đều là nhóm đạt giải.

Năm ngoái Mục sư từ Úc về Việt Nam. Tôi, một kẻ không chịu được nóng, càng không chịu được lạnh, đã phải đóng quần áo dày cộm, phóng xe đi dưới cái rét thấu xương, trong làn mưa lạnh buốt. Người ta đã từ tận nước Úc xa xôi về đây gặp mọi người, chẳng lẽ mình chỉ có vài km đường mà lại không đến? Mưa một tí, rét một tí mà cũng ngại thì còn làm gì được cho đời? Nghĩ thế nên tôi bắt mình phải đi.

Mới ra khỏi nhà thì tay tôi run run vì rét, lái xe một lúc thì cơ thể quen dần, và hết run, tuy chưa hết rét.

Lần gặp đó, có khoảng gần mười người tất cả. Tôi không nhớ rõ. Cái tuổi ba mươi tư của tôi có bộ nhớ khá “hom hem”, phản ánh tình trạng: “Gái ba mươi tuổi đã toan về già.” Mà đúng thế thật, chỉ một năm sau là tôi chẳng nhớ gì về buổi gặp đó. Trừ một gương mặt và một cái tên: Thanh Liêm!

Có hai Mục sư trong buổi thông công đó, nhưng tôi không ấn tượng gì về anh Mục sư trẻ, chỉ hơn tôi vài tuổi. Mà tôi lại ấn tượng với Mục sư Liêm, nhiều hơn tôi chừng hai mươi tuổi. Có điều gì đó rất đặc biệt nơi Mục sư Liêm, mà tôi đã “giật mình” ngay khi vừa đối diện. Cái “giật mình” đó lại càng trở nên khó quên hơn khi tôi bị ngã xe cách lãng xẹt trên đường về. Và từ hôm đó trở đi, cứ mỗi lần nghĩ đến buổi gặp gỡ, là tôi nghĩ đến cú ngã xe. Cứ nghĩ đến cú ngã xe, là tôi lại nghĩ đến Mục sư Thanh Liêm. Chứ sao nữa! Vì nếu không có Mục sư, tôi còn lâu mới đến!

Sau đó, tôi cất Mục sư Liêm vào đâu đó sâu trong bộ nhớ “đã toan về già” của mình. Để thời gian trôi qua, và giữa chúng tôi cũng không hề có thêm sự liên lạc nào. Tất nhiên tôi và nhóm tác giả đều có kết bạn Face book với nhau. Nhưng chúng tôi rất ít tương tác. Nhất là tôi và Mục sư Liêm, càng chẳng có cuộc trò chuyện nào. Vì Mục sư từng nói với nhóm là rất bận, nên tôi cũng không muốn làm phiền.

Trong năm đó, tôi gặp một sự cố khá nghiêm trọng với cái Face mà tôi vẫn sử dụng. Tôi phải khóa Face đó lại, và dùng Face cũ. Tôi lại gửi lời mời kết bạn cho Mục sư Liêm và mấy Mục sư của chương trình Viết Cho Niềm Tin, cùng nhóm tác giả. Chờ một thời gian thì mọi người cũng lần lượt xác nhận bạn bè với tôi. Nhưng Mục sư Liêm thì không thấy đáp lời. Tôi nghĩ có lẽ Mục sư bận quá… Và tôi cũng nhanh chóng quên chuyện này, cho đến một ngày nọ, mà cái “ngày nọ” ấy là ngày tháng nào thì tôi cũng không nhớ, Face Book thông báo: Thanh Liêm đã chấp nhận lời mời kết bạn của bạn. Chà! Tại sao bây giờ mới chấp nhận nhỉ? Cứ tưởng Mục sư Liêm không dùng Face!

Rồi tôi lại thấy Mục sư rất chịu khó đọc bài trên Face, nhờ những cái “Like”. Tôi đã nghĩ có thể Mục sư “like” trước rồi đọc sau, hoặc bận quá cứ “like tạm” để đấy mà không có thời gian để đọc. Vì những bài được “like” đó đều khá nhiều chữ. Và tôi nhầm. Mục sư Liêm đã vào bình luận bài đăng trên Face của tôi. Nghĩa là có đọc.

Những chi tiết rất nhỏ đó thôi, cũng khiến tôi suy nghĩ. Vì các Mục sư khác đều rất nhanh chóng nhận lời kết bạn với tôi trên Face, nhưng không bao giờ tỏ thái độ gì. Nếu tôi nhắn tin nói chuyện, thì họ trả lời. Nhưng xa xôi như mỗi người thuộc về một vũ trụ khác. Những bài của tôi, chẳng biết họ có để ý hay không, mà không có dấu hiệu gì. Còn Mục sư Liêm, tuy là người cuối cùng xác nhận kết bạn với tôi, nhưng lại là người đầu tiên nói chuyện với tôi, “để mắt” tới cái Face của tôi như một người bạn thật sự. Thật đặc biệt.

Vì thế, tôi đã rất vui khi Mục sư Liêm nói trên Face của tôi rằng sẽ về Việt Nam vào dịp giáp tết cổ truyền năm 2017 này, và muốn gặp tôi cùng các anh em Tin Lành. Gặp Mục sư Liêm thì tôi rất sẵn sàng, vì qua lần hội ngộ năm ngoái, tôi đã cảm nhận một chút về cách ứng xử của Mục sư. Nhưng còn có cả các anh em Tin Lành nữa! Tôi rất ngại. Vì mọi cuộc gặp với Tin Lành, tôi đều phải rất…nói nhiều. Vì họ hỏi nhiều. Mà toàn những câu hỏi mang ý phản đối. Mỗi lần gặp người Tin Lành về, dù là gặp Mục sư hay tín đồ, tôi đều thấy muốn “ngậm miệng” một thời gian cho cái miệng được nghỉ ngơi hồi sức. Vì đã phải nói quá nhiều trong một thời gian quá ngắn. Tuy Công giáo và Tin lành đều có chung quyển Kinh Thánh, khác cách dịch. Chung nền tảng giáo lý và tín lý. Nhưng những tín điều về Đức Mẹ, về các Thánh, và cách cử hành phụng vụ…thì đều khác nhau. Và tôi nhận thấy hai bên có nhiều hiểu lầm. Mà tôi, một kẻ nhỏ nhoi cao chỉ đến mét rưỡi, làm sao có thể là sứ giả hòa bình cho “cuộc chiến kinh điển” nhất lịch sử tôn giáo này…?

Họ đều sẽ hỏi: “Kinh Thánh không có đoạn nào nói Bà Maria đồng trinh trọn đời, vì có đoạn chép ”Các môn đệ đến nói với Chúa Giêsu: Thầy ơi, có mẹ và các anh em của Thầy đến gặp Thầy…” ( Mt 12, 46 – 50 ). Nghĩa là sau khi sinh Chúa Giêsu, bà Maria và ông Giu se còn sinh thêm những người con của hai người nữa. Kinh Thánh chép Đức Maria giữ mình đồng trinh cho đến khi sinh Chúa Giêsu, chứ không nói là Đức Maria đồng trinh trọn đời…”

Tôi thì vặn lại thế này: “Chính xác thì đoạn nào, câu nào nói sau khi sinh Chúa Giêsu, bà Maria và ông Giu se sinh thêm những người con? Nếu thật sự Chúa Giêsu có các anh em kiểu đó, thì phải có ghi trong gia phả Chúa Giêsu chứ?

Và tôi sẽ “giảng” một bài về sự chọn lựa của Thiên Chúa Cha để chuẩn bị cho Chúa Giêsu một người mẹ đặc biệt, một người cha đặc biệt và một gia đình đặc biệt. Đại loại là, đến những con người như chúng ta còn muốn chọn lựa điều tốt đẹp nhất cho con mình, huống chi đây là Thiên Chúa! Chẳng lẽ Người không muốn có những điều phi thường nơi gia đình, nơi người phụ nữ sẽ sinh ra con Thiên Chúa, nơi người đàn ông sẽ là trụ cột cho gia đình trần thế của Chúa Giêsu?... Chúa Giêsu sống ba mươi ba năm trần gian, mà chỉ ra đi rao giảng có ba năm cuối, mà Người ở trong gia đình những ba mươi năm đấy nhé! Sống trong nhà với Thiên Chúa Cực Thánh, lẽ nào Maria và Giu se lại như những người đàn ông đàn bà bình thường hay sao? Coi thường Maria và Giu se, phải chăng các bạn đang nghi ngờ Chúa Giêsu có chắc chắn là Đấng Cứu Thế, là Thiên Chúa thật hay không?

Rồi nào là vấn đề ảnh tượng, họ bảo: Kinh Thánh nói rất rõ ràng, rằng Thiên Chúa ghét làm hình tượng…

Gọi các Linh mục là cha: không đúng.

Gọi Đức Giao Hoàng là Đức Thánh Cha: phạm thượng, từ đó chỉ có thể nói về Thiên Chúa…

Và họ không tin bàn tay Linh mục lại có thể hóa bánh và rượu thành thịt và máu Chúa Giêsu. Họ không tin một con người là linh mục có thể tha tội cho người khác, chỉ Chúa mới có quyền tha tội. Họ không tin Thánh Thủy, bàn tay Linh Mục không thể biến nước thường thành nước thánh…và hàng một nghìn lẻ một điều họ không thể tin được là công giáo lại tin.

Tôi “giảng” bằng cách liên hệ từ Cựu Ước đến Tân Ước. Mô sê có phải là Chúa không, hay là một con người? Thế mà ông ấy cứ giơ tay lên thì quân Israel thắng trận, khi ông mỏi tay mà hạ xuống, Israel thua. Ông Aharon và ông Khua đã phải đỡ tay ông Mô sê để ông có thể giơ tay được mãi, nhờ vậy mà quân Israel cứ thắng. ( Xh 17, 8 – 13 ) Cây gậy của Ông Mô sê cũng đã làm nên bao phép lạ trước Pharaol, và khiến biển rẽ làm hai…Chẳng lẽ đối với Chúa, cậy gậy vô tri vô giác lại cao trọng hơn bàn tay những con người? Mà thân thể con người là “đền thờ của Thánh Linh” đấy chứ?... Chúa không thể dùng bàn tay của “đền thờ Đức Thánh Linh”, bàn tay Linh mục để làm trung gian cho quyền năng và tình thương của Thiên Chúa sao? Ừ thì Linh mục là người, không có quyền tha tội cho người khác với tư cách một con người. Nhưng Linh mục ngồi trong tòa giải tội đó với vai trò trung gian, giống cái gậy của Mô sê! Linh mục nói: “…Vậy nhờ tác vụ của Hội Thánh, tôi tha tội cho bạn nhân danh Cha, và Con, và Thánh Thần. Nghĩa là chính Chúa Thánh Linh hiện diện tại đó, để tha tội qua người Linh mục!

Tôi cũng nhắc đến việc Phao lô đặt tay chữa lành và ban Thánh Thần cho người ta ( Cv 19, 4-6 ). Vậy Phao lô không phải là người hay sao? Ông lấy đâu ra quyền năng đó? Tại sao Thiên Chúa không tự mình ngự xuống trên những ai đón nhận Người qua lời chứng của Phao lô, mà ông cứ phải đặt tay thì họ mới nhận được Thánh Thần, được chữa lành hay được đuổi quỷ? …Tại sao Chúa không sai các Thiên sứ xuống đánh trận với Israel để họ dễ dành chiến thắng, mà ông Mô sê lại cứ phải giơ tay lên?

Và rất nhiều trích dẫn Kinh Thánh tôi nêu ra để đối luận với họ. Họ cho rằng tôi bị nhồi nhét quá kỹ, mà không nghĩ đó là sự xác tín cá nhân của tôi. Là công trình bao tháng năm tôi đào bới Kinh Thánh trong nỗi cô độc. Tôi thật sự không thích việc biến Kinh Thánh thành vũ khí chiến đấu với nhau. Công giáo và Tinh Lành như hai anh em trong một gia đình của Người Cha Thiên Chúa, nhưng cứ như hai cực cùng dấu của một thanh nam châm, cứ chống lại nhau, đẩy nhau ra xa, hoặc tìm cách khuất phục nhau. Mệt!

Thật lòng mà nói, tôi rất ngưỡng mộ Tin Lành vì họ giỏi Kinh Thánh, họ vững vàng và dạn dĩ trong việc thể hiện đức tin. Họ có tầm nhìn rất “chiến lược” trong việc mở rộng chương trình “Môn đồ hóa” cho các tín đồ. Họ luôn chăm sóc đời sống đức tin của nhau rất chu đáo, và phong cách sống của người Tin Lành rất tử tế.

 Ở đây, tôi không muốn nhắc đến các Hệ phái “ đi lạc”, mà chỉ nhìn chung cách tổng quát về các Hệ phái “chính đạo”. Tuy ngay cả những người Tin Lành theo “lạc giáo” ( như các Hệ Phái Chứng nhân Giê Hô Va, Đức Chúa Trời Mẹ, Phúc Âm Đời Đời, Mặc Môn, Tia Sét Phương Đông,…) họ cũng ứng xử khá lịch thiệp.

Tóm lại là tôi thấy thật oan uổng cho đời sống đức tin của Công Giáo và Tin Lành nếu chúng ta cứ loại bỏ lẫn nhau. Cả hai đều có những ưu và nhược điểm cần hỗ trợ bổ sung cho nhau, để cùng nhau bước vững vàng trong ơn nghĩa Chúa.

Nghĩ miên man về chiến tranh ngầm của hai anh em Công Giáo – Tin Lành, tôi đã định không đi giao lưu.

Thế mà chẳng hiểu trời xui đất khiến thế nào, mà tôi lại nhắn vào inbox của Mục sư, tôi cũng không nhớ là mình đã hỏi cái gì, nhưng Mục sư trả lời luôn là đang ở Việt Nam rồi, và cho tôi biết ngày dự định xuống Hải Phòng. Mục sư đã thể hiện rõ sự tôn trọng tôi, khi nói với tôi trước. Để nếu tôi có trở ngại gì vào ngày đó, thì Mục sư có thể thu xếp ngày khác phù hợp với tôi, rồi báo cho các anh em Tin Lành sau, để có thể gặp được đầy đủ những người mà Mục sư muốn gặp. Tôi chuẩn bị cho lời từ chối của mình bằng một câu nói là sẽ thu xếp. Ý tôi là có thể tôi sẽ không đến.

Và đến hôm ấy, cũng không hiểu trời xui đất khiến thế nào, mà tôi cũng lại là người nhắn tin hỏi thăm Mục sư trước. Có thể trong lúc đó, tôi bỗng dưng muốn nói chuyện với ai đó…và nghĩ là nói chuyện với Mục sư Liêm cho nó lành…?! Và câu trả lời của Mục sư là đang ở Hải Phòng rồi. Người hỏi tôi có đến được không? Tôi nói là để tôi thu xếp, mà thật ra chẳng có việc gì phải thu xếp cả. Chỉ là tôi ngại “đấu khẩu” nên không muốn đi. Thế nhưng tôi nghĩ: Người ta từ ngàn dặm xa xôi về đây, trời thì không nắng không mưa, lại ấm áp chứ đâu có rét! Tôi nhắn lại là tôi sẽ đến.

Mục sư Liêm nhắn cho tôi địa chỉ nhà thờ, nơi Mục sư đang ở đó với Mục sư Hiền và mấy anh em Tin Lành nữa. Tôi dắt xe máy ra khỏi nhà. Thôi được rồi, gặp thêm lần nữa xem sao! Điều gì nơi ông Mục sư này khiến tôi muốn tìm hiểu đến vậy? Đấu khẩu một chút cũng không sao. Cả năm qua tôi cũng đã cho cái miệng của mình nghỉ ngơi khá nhiều rồi.

Tôi đi mà không biết rõ nơi tôi cần đến. Địa chỉ không có số cụ thể. Tôi thì không có số điện thoại của Mục sư Liêm. Thật ra năm ngoái thì tôi có số của cả hai Mục sư, nhưng cả năm không liên lạc gì, tôi không chắc là số đó vẫn gọi được. Mà tôi cũng sơ xuất, lẽ ra khi Mục sư Liêm hỏi số điện thoại của tôi, thì tôi cũng nên hỏi số của Mục sư chứ, thật là…!

Ghi nhớ địa chỉ, tôi vừa đi vừa xác định phương hướng trong đầu. Đi theo tên phố, rồi theo tên xóm, tên đường…và tôi bất ngờ dừng xe ngay trước cổng nhà thờ. Tuyệt, tạ ơn Chúa! Mục sư Hiền ra cổng đón tôi, tất nhiên là có cả Mục sư Liêm nữa.

Mục sư Liêm giang cánh tay định chào đón tôi bằng một cái ôm thân thiện, kiểu Úc. Nhưng tôi chưa đi Úc bao giờ, suốt đời tôi chưa từng bước chân ra khỏi lãnh thổ Việt Nam. Nên tôi bối rối chỉ bắt lấy bàn tay ấm áp của Mục sư, mà lờ đi cái ôm kiểu Úc ấy. Cái bắt tay của một đứa chuyên chào hỏi bằng… lời như tôi là khá xa xỉ.

Vào phòng khách nhà thờ, căn phòng khá rộng, đủ cho năm mươi kẻ như tôi lê la. Tôi cười thật tươi để che dấu vẻ ngại ngùng. Vì dường như mọi người đều biết có tôi sẽ đến. Nên không ai hỏi tôi là ai, sao là người Công Giáo ở Việt Nam mà lại quen một Mục sư ở tận bên Úc? Tôi vui vẻ nói chuyện, mà thấy khá mất tự nhiên, và lạnh. Không hiểu sao tôi lại thấy lạnh, khi trời thì rất ấm. Có thể do tôi thấy trời ấm nên mặc ít áo rét. Đường thì xa, nên tôi ngấm lạnh.

Còn cái sự mất tự nhiên kia, khác với phong độ của tôi khi gặp người Tin Lành. Tôi thoáng có cảm giác mọi người đang nghĩ tôi …”phải lòng” Mục sư Liêm. Kệ họ. Muốn nghĩ sao thì nghĩ. Hơi đâu bận tâm đến ý nghĩ của người khác làm gì. Và đúng là tôi chẳng còn bận tâm chuyện đó, khi một chú trong nhóm bắt đầu “khởi kiện”:

“Bên Công giáo thờ Maria là sai Kinh Thánh…Bà Maria cũng chỉ là tạo vật…”

Tôi trả lời: “Dạ, không phải là thờ đâu ạ, mà là tôn sùng…” Thật ra vấn đề này nhiều người Công Giáo cũng không nắm rõ, nên khiến người Tin Lành hiểu lầm.

Tôi chưa kịp nói tiếp, thì chú khẳng định thêm: “Đúng là thờ mà…”

Tôi chưa kịp mở miệng để kích hoạt “tài khoản giáo lý” của tôi, thì Mục sư Liêm đã cắt ngay lời chú ấy. Thế là chú hiểu ý, tuân phục mệnh lệnh ngầm. “Chiến tranh” vừa mới nhen nhóm đã được dập tắt. Rồi Mục sư Liêm kể chuyện. Hình như ông kể câu chuyện của nhà văn Công Giáo có tên Chesterton của nước Anh, tôi không nhớ nhưng thấy rất vui và ý nghĩa... Tôi lại một lần nữa bị ấn tượng với cách cư xử rất hay của vị Mục sư âý. Vì trong những lần giao lưu kiểu này, tất cả sẽ đều tham gia thuyết phục tôi, nhất là hàng Mục sư. Vậy mà ở đây, tôi lại được chính vị Mục sư ấy nghiêm sắc mặt che trở. Thế nên mọi người vui vẻ đổi chủ đề.

Tôi vốn đã rất ấn tượng với cách ứng xử của Mục sư Liêm. Khi xuống Hải Phòng, người đã hỏi, “Thoa có đến được không?” Ông gọi tôi bằng cái tên rất gần chứ không nói là :”Mời bạn đến”, hay “Mong bạn cố gắng thu xếp… tôi đã từ xa xôi về đây, để gặp mọi người, mong bạn cùng có mặt để buổi thông công được đầy đủ những gương mặt thân quen…” Đó là cách mà người ta sẽ nài nỉ được ai đó. Và tôi không phải là người thích sự nài nỉ đó. Tôi thích được tự do trong những quyết định của mình. Câu hỏi: “Thoa có đến được không…?” của Mục sư đã rất thành công trong việc mời được tôi. Vì nó cho tôi cảm giác được tự do, với sự chân thành muốn gặp tôi được thể hiện từ trước.

Tôi thấy nể ông Mục sư này. Mỗi lần gặp, ông đều để lại trong tôi những ấn tượng rất nhỏ, mà tiếng vang thì rất lớn. Mục sư không nói nhiều, không thao thao bất tuyệt những Kinh Thánh và Lời Chúa. Mà tham gia vào câu chuyện của mọi người cách rất nhịp nhàng, vui vẻ. Tôi cũng không phải “giảng” gì cả, mà vui vẻ lắng nghe, nói ít thôi, để còn quan sát và cảm nhận…

Mục sư mời tôi và mọi người, là khoảng gần mười người, đi ăn trưa. Tôi được mời đích danh, và Mục sư Liêm nói thẳng là cuộc gặp này chủ yếu để mời tôi đi ăn, chúc mừng tôi đã đạt giải nhì với một tác phẩm truyện dài trong cuộc thi của Giáo phận Xuân Lộc. Tôi thấy mình thật thiếu sót khi không thể đem theo tác phẩm đó đến đây, tặng nó cho Mục sư. Và cho đến bây giờ, khi tôi đang thức đến gần 3 giờ sáng để gõ câu truyện này, thì tôi vẫn còn không biết bản thảo 250 trang đó, nó đã được in ra sách chưa…?

Sau bữa trưa, là café trò chuyện. Vài người tỏ rõ sự nhiệt thành muốn Mục sư đến thăm nhà. Tôi lại “bơ” đi. Không mời và cũng không nói gì về việc đến nhà tôi. Vì nhà tôi là nơi tôi dành riêng cho con trai tôi chơi đùa, nên không có bàn ghế và những thứ để có thể tiếp đón người lớn. Đồ chơi thì la liệt khắp nhà như những cái bẫy, bước đi không để ý là dẫm vào đau điếng người. Nên tôi lại một lần nữa là người thiếu sót.

Tôi nghĩ có thể sẽ không bao giờ gặp lại. Mà cuộc đời thì mấy ai biết được ngày mai. Năm trước, khi lần đầu gặp nhóm, tôi cũng không nghĩ sẽ gặp lại Mục sư vào năm sau. Và sau cuộc gặp năm nay, ai biết sẽ có thêm những lần hội ngộ hay chẳng bao giờ nữa? Nhưng dù có gặp nữa hay không, trong lòng tôi luôn ghi nhớ sự trân trọng mà Mục sư Liêm đã dành cho tôi. Sự trân trọng đó đem lại cho tôi nhiều bài học nhỏ mà vô cùng sâu sắc trong cách cư xử giữa người với người, giữa người Công Giáo và người Tin Lành.

Nếu biết trân trọng nhau, Công Giáo và Tin Lành đã không căng thẳng đến thế.

Tôi biết tôi đã viết ra đây một câu truyện thật tẻ nhạt, với vài chi tiết nhỏ. Nó hoàn toàn là câu chuyện thật, (chỉ khác cái tên của Mục sư) vừa mới diễn ra và vẫn đang tiếp diễn. Nó cũng là góc nhìn nhỏ hẹp của tôi về một vùng tâm linh rất rộng lớn mang tên Công Giáo và Tin Lành.

Lúc này, tôi đang ngồi một mình trong nhà, giữa màn đêm tĩnh mịch, với một vài ngôi sao lấp lánh trên nền trời thăm thẳm đen.

Tôi mơ màng nghĩ đến một sự hòa hợp, vào ngày mai… khi ánh bình minh lại rạng rỡ chiếu tỏa khắp mặt đất. Và người ta, dù Tin Lành hay Công Giáo, cùng nắm chặt tay nhau tiến về phía Ánh Sáng Chân Lý…

Mã số: 17-175

### RUBIC LẬP PHƯƠNG

Chín giờ đêm,gác chuông nhà thờ đổ. Tàn thu.Trở rét! Cái xóm chó bêu mèo mửa vắng lặng, thin thít buồn hẳn đi. Lệ thường có thể đâu? Lệ thường ,chừng độ này là canh giờ hoạt náo của bọn đầu trâu thất học tụ ở cái “bar mini” của mụ Hóa. Quán nhậu của mụ náo nhiệt chẳng khác nào vũ trường đô thị…

Đêm thưa khách, mụ uể oải trở mình trên chiếc võng nâu lỗ chỗ vá, hai chân bắt tréo, lóc lưỡi than khẽ: “ Hát với hò, hay ho gì mà xã phường mời hoài. Ối giời ơi”. Mụ vẫn hay than với cái giọng lơ lớ bắc nam tư, than vì ế ẩm. Mụ biết bọn thanh niên “nặng nghĩa với mụ” thì chả hứng xem tuồng, thế mà vẫn đi, cốt chỉ để gạ tình hạng gái rẻ tiền thôi. Chán chường…

Mụ ngóc dậy,ngóc đầu lên khỏi cái cổ ngấn toàn mỡ,hếch mặt, sang sảng hỏi:

- Chú mày, bộ không đi ngắm gái à ? Nghe đâu gái trên huyện về với đoàn lần này bắt mắt lắm í- Mụ nhả chữ cách ngọt ngào hỏi hắn.

Hắn là cái thằng chân mày rậm hệt con sâu rộm,mắt sâu hoắm,sắc như dao. Hai con sẹo quệt dài, nỏng lên ngay đuôi mắt. Hắn bước vào, đặt mình trên chiếc ghế đẩu, thản người không nói không rằng.

- Hỏi bằng thừa - Mụ nguýt mắt.Bật dậy,tiếp :- Nhất, nhì hay xoàng đây?

- Xoàng đi- Vừa châm thuốc, hắn rít một hơi dài, phà một làn khói xám đục loạn trào.

Mụ ngạc nhiên rồi dịu giọng:

- Lạ nhỉ? Thói bất cần đâu rồi chú em? Thiếu tiền à? Yên tâm, chị với chú , lo chi cái chuyện í…

 Mụ vẫn chứng nào tật nấy,miệng lưỡi ngoa ngoắt. Đã bảo không, mụ cứ nài, nài thì chỉ tốn hơi hao tiếng, mụ cứ nài để ấm túi mụ. Biết là tham thực, chỉ cực thân, mụ vẫn làm. Không có gì làm mụ vui, trừ tiền, vui rồi không vui, bởi có bao giờ mụ thấy thừa thãi. Làm ăn nhỏ lẻ, nợ nần khó đòi, thế mới cần một thằng trâu bò như thằng Mỡ.Cái thằng màu mã táo tợn,nhưng lòng nhẹ dạ như đàn bà...Thương! Mụ gọi con nuôi. Được việc! Nó là hộ tá đắc lực cho mấy vụ bâu vào nhả không ra. Vốn dĩ mụ dễ dãi với hắn, bởi quen lâu thấu hiểu. Cái tay trộm khét ấy chưa để mụ phải thiệt lúc nào cả. Đằng nào cũng có thứ ngon lành để “đáp lễ”. Hơn nữa, thằng Mỡ với hắn là chỗ thân tình. Mụ cóc sợ quỵt… Mụ giật nảy người khi nghe hắn đáp:

- Tôi cần tỉnh táo !

- Tỉnh sao? Ồ … thì đêm nào chú chả phải tỉnh! – Mụ đảo mắt,dí mặt lại gần hắn,the thé:

- Bộ hôm nay lại có phi vụ gì á?

- Phải,liên quan không?

- Có chi đâu, thì thăm hỏi thôi. Làm gì cay cú vậy chú em? …Ơ, sắp tới có đợt quyên góp từ thiện của cha phát động nữa, nghe đâu cả bên Úc, thân nhân gửi về ủng hộ quá trời luôn í. Ôi, lại phải … Mụ ngưng như lỡ lời, chớp chớp mắt, cười hẩy như đã nói xằng nói nhảm…

Nhưng hắn thấu cái bản chất của mụ. Và hắn đồng tình. Với ai, chứ với thứ linh mục như gã, một cắt cũng không thí. Mồ mả tô vôi! Nào thì “ gửi ngân hàng nước trời, lời gấp triệu gấp tỉ” hay “ cứ làm đi, Chúa sẽ trả công bội hậu cho” . Sáo rỗng! Điên rồ! Chưa bao giờ hắn nghĩ lại có thứ linh mục phạm Thánh như thế. Lợi dụng mà khoét của bà con giáo hữu bằng những lời lẽ đường mật chết người. Thời xưa thì có quan ô nhục, ngày nay lại có linh mục bu dân. Chủ chăn còn thế ,cớ gì phải làm chiên ngoan. Hắn nốc một hơi, hai mắt ngầu đỏ. Cứ hễ nghĩ tới thằng cha đó, cái thằng mà người ta kính cẩn cúi chào thì hắn lại thế. “Choảng”, cái ly vụn nát.Thực sự là… không nhịn nổi nữa. Bảy năm qua hắn ôm hận trong lòng về cái chết em gái hắn.Là do gã!

- Thôi mà chú, chuyện lâu rồi cứ để nó qua đi. Chị mày hi vọng chú đừng trách mình nữa.Quên đi mà sống tử tế, chú có làm gì thì con bé cũng không thể sống lại mà.- Mụ như hiểu được hắn nghĩ gì. Mỗi lần nhắc đến ông linh mục là hắn cứ phản ứng như thế!

 - Không thể là không thể nào. Mẹ!Tao giết thằng nào,con nào nói không thể. Cái này đâm nát óc nó-Máu nhầy nhụa , hắn cầm mảnh thủy tinh vỡ lơ quơ lung tung. Hắn trở nên vô cảm! Kẻ lương thiện trong một xã hội bất công thì cũng trở thành tên sát nhân. Há há. Cười man dại rồi hắn cười ngặt nghẽo trong sự co rút, lẩy bẩy run của mụ. Mụ cũng cười, nhưng cười tái hãi. Hắn cứ thế như người điên. Nhưng hắn không điên. Hắn tỉnh! Người tỉnh cười như điên thì phản xạ đầu tiên là nước mắt chực trào. Giờ thì khóc, hắn gào lên thốn tim mụ. Mụ khiếp quá, mồm méo xệch, ngất đi. Mảnh vỡ cứa ngang cổ tay, hắn thiếp dần trong tiếng lá xào xạc, ve vãn trên mái tôn rỉ sét.

- Anh Hai, tối nay hông đi nữa nha. Chẳng ai giúp em chơi rubic hết. Chán lắm!

- Ơ, cái con nhỏ kì nè! Đợt từ thiện Giáng sinh này bên nước ngoài gửi về nhiều đồ lắm!Bọn anh phải giúp cha chuyển đồ về kho.Trong khả năng, mình giúp được gì thì cứ giúp. Trời lạnh rồi mà nhiều người không đủ chăn, mềm,quần áo ấm.Tội họ! Hai đi, lát về.Giáng sinh này hai hứa dẫn út đi chơi nghen!

Bé Hậu chu mỏ,khoanh tay ngó lơ hờn dỗi.Nhân bước lại, nhéo má Hậu,thỏ thẻ vào tai:

- Được rồi bà cụ non của tui.Cho Hai xin lỗi, Hai hứa mà. Nhất định lần này nữa thôi. Ngoắt tay nè.

- Thiệt chứ?

- Thiệt, thiệt. Không dám trái lệnh bà hoàng đâu ạ.

- Tạm tha cho Hai lần này đó nha.Hứ!

- Xin đa tạ..hehe. Ơ mà sao út thích chơi rubic vậy, nhỏ biết gì mà chơi - Nhân ghẹo

- Đừng khinh người nha. Nhỏ mà có võ đó. Nói chớ… út thích nó vì đây là món quà cha tặng út trong Mùa Phục Sinh,lại có ý nghĩa rất hay ,mà bí mật, không nói cho Hai đâu.

- Gì dậy trời? Nói nghe coi.

- Hông. Hè hè…

- Ờ,ờ, hông hông nè.- Nhân thục lét , Hậu cười sặc sụa đầu hàng:

- Thôi được rồi. Để út nói…thì…

Điện thoại reo, Nhân vội nói: - Ấy chết, mải giỡn với út. Bạn Hai gọi rồi. Thôi Hai đi đây. Có gì xíu Hai về rồi nói. Nhớ khóa cửa kĩ vào. Coi bị bắt cóc đó, biết chưa?

- Biết rồi, nói miết à. Người ta lớn rồi nha, nha, nha!

 - Này, chú, dậy đi. Không được. Này – Mụ hoảng hốt, đôi bàn tay lẩy bẩy run,lay mạnh hắn.

Hắn trợn trắng bật dậy

- Không được, tao không thể chết thế này được, không để vụ này oan ức mãi . Tao phải báo thù!-Hắn vùng dậy giữa vũng máu đặc sệt, cầm một con dao. Hắn bước ra… trong màn đêm lờ mờ trăng non.

Mụ rút điện thoại, hụt hơi nói…

21 giờ 58 phút…Trăng non lờ mờ

- Lạ mày, sao cha chưa tới. – Nhân hỏi

- À, tao chỉ biết lúc nãy cha có gọi nói cha bận chút chuyện. Lát đến.

- Ồ!

Ngược về phía nhà thờ theo hướng Bắc là con đường heo hút, lạnh tanh, nhang khói người ta cúng thần cúng thánh xông lên, lượn vòng, pha loãng lòe nhòe mắt. Nghe đâu, con đường này thường thế! Bởi những đêm trăng chưa tỏ, ở cái dinh cổ ảm đạm, khuất sau lũy tre, cạnh bờ ao dày lát; ai cũng nghe tiếng khóc thảm thiết hoặc giọng cười ớn rơn người của một thiếu nữ chết oan cách đây nhiều năm về trước… Chẳng ai dám ngó khi đi qua chỗ này lúc quá chín giờ hơn. Tối 13, trăng cũng non cũng lờ mờ nhưng mà đủ nhận ra đó là một người đàn ông trẻ trạc ba mươi đang vội vã. Bỗng chốc,anh thoạt dừng lại:tiếng rên khe khẽ phát ở đâu đó.

Càng lại gần, anh phát hiện âm thanh lạ đó không phát từ cái dinh kia mà là ngay cánh cửa sổ, ẩn sau bụi chuối tắm trăng, dọc lối mòn, cách đó vài thước. Anh rùng mình, bộ đó không phải nhà thằng Nhân sao? Quái. Nhà tối om. Chắc bé Hậu ngủ rồi, anh tiến lại gần hơn nữa, rồi hơn nữa… Im bặt, không một tiếng động. “ Soạt”! Anh giật bắn người: “ meo meo” . Hóa ra một đôi mèo hoang đang hứng tình ra ám hiệu. Anh thở phào, nhưng… trông kĩ thì… dưới nền cát bây giờ là hai cái bóng đen: cái của anh là cái lùn lùn, tròn mình hơn, còn cái kia thì dài thòng, cứ nhún nhún liên tục. Một bàn tay buốt chạm nhẹ lên vai anh.Luồng khí dốc lạnh phà sau gáy. Quay lại hay bỏ chạy? Ai bảo linh mục không sợ ma? Ma chết oan thường ... Anh hít một hơi thật sâu lộng phổi, lấy hết dũng khí và…

-vTrời, sao cha còn ở đây? Ngoại con sắp tắt thở rồi. Mong cha lâu quá, nên con mới vội đến đón cha. Xin cha đi với con ! – Một cậu thanh niên trạc đôi mươi mặt trắng bệt gấp gáp thở nói.

- Ôi cậu làm tôi điếng. Ờ thì, cha cũng đang đi đây nhưng có điều kì lạ nên mới…

- Thôi, không còn thời gian nữa. Đi thôi cha ơi.

- Ờ rồi Ok. Mình đi… Anh vừa đi vừa ngoái nhìn lại hai, ba lần nữa.

Hắn không biết cái đêm đó gã đi đâu, nhưng hắn biết gã đã có mặt tại nhà hắn theo lời chứng của mấy tay quen mùi mụ Hóa. Gã lén lút đi theo người nhà của bà chủ cửa hàng sắt giàu có. Bà theo chồng bỏ đạo mấy chục năm. Hẳn có vụ gì tính chung chia đây nên gấp thế? Đồng tiển xỏ mũi dắt gã đi, bỏ mặc sự sống chết của em hắn? Theo khám nghiệm, em hắn chỉ bị phong hàn, phát hiện sớm sẽ không đến nỗi. Nực cười! Để thỏa mản tham vọng của gã mà em gái hắn phải chết à? Con dao sắc lăm lăm, thỉnh thoảng lại lóa lên phản chiếu cả sự cuồng điên chất ngập đôi mắt ấy.Hắn phỉ cha, phỉ cả bọn Kitô. Bọn nó mới thực sự là quỷ dữ. Hắn nhớ cái hôm nhà thằng già Bảy Lang mất con gà cồ đá. “ Mẹ! Thằng cha nó, nghèo quá túng. Cha mẹ chết, cóc để thứ gì cho bọn nó. Đến cái lai quần cũng cắt bán ăn, cùng rồi, dòm ngó mà sinh tật trộm cướp. Tao nguyền cả dòng họ”. Hễ mất gì, cái mỏ cẩu của con vợ nó cứ hoạt động tích cực,chốc chốc quay về hướng nhà hắn sủa om sòm cho đã cơn ức. Thế đó!Hắn như ngậm bồ hòn nuốt nước mắt vào trong, chứ chẳng biện gì, mà biện cũng chẳng ai nghe… Lớn lên chút, em hắn biết thế nào là tự trọng, tự ái thì bọn con nít láng giềng được cha mẹ nó giáo dưỡng: cứ gặp em gái hắn lại trêu đến phát khóc cho vừa. Chúng dở mấy câu biếm “Xóm có Nhân, có Hậu/ Nhà xác xơ bờ giậu/Tậu đồ cúng dinh bà/Thương hại bà khóc la”. Ấy đó, bọn chúng là cái bọn kinh kệ bô bô, chịu ơn xong rồi bô bô xỉa ruột người khác. Hắn không thể cứ hiền lành để người khác cưỡi lên đầu,lên cổ mãi.

A, kìa! Hắn miên man nghĩ mà chẳng biết mình đứng giữa sân nhà thờ từ lúc nào, máu đong khô quện lại? Lao thẳng về phía nhà xứ, hắn đạp tung cánh cửa khép hời. Thời điểm này thích hợp nhất,có thể cái bọn tôi trung của gã đi xem tuồng cả. Mình gã ở nhà thì tốt quá rồi.Là hắn nghĩ thế! Hắn tìm mọi ngóc ngách trong nhà, “ Mày trốn rồi à, ra đây cho tao cái thằng trịch thượng. Tao tìm được là tao giết mày. Bao năm rồi, tao nhịn, nhưng giờ thì không. Tao phải kết thúc mọi chuyện”. Im bặt! Không được, gã tinh ranh quá, chắc gã sợ ở một mình! Hắn trấn tĩnh, suy tính. À, phải rồi, phải có giấy tờ bằng chứng gì đó để chứng minh gã là cái loại trục lợi hoặc chí ít cũng có tiền trong nhà. Phải rồi, tao phải tống mày vô tù, nếu không, tao cũng lấy sạch tiền mày. Hắn lục tung mọi thứ , chẳng có gì giá trị ngoại trừ một tập giấy:

“Viện Pháp y Quốc Gia. 26/2/2009. Mã số tử thi: 0039721387. Kết quả giám định ADN: Tử thi là nữ, độ tuổi khoảng 9 – 10, thời gian xác định tử vong cách đây khoảng 13 - 15 tuần. Theo lời người cần giám định, nạn nhân tử vong vì chứng phong hàn, tuy nhiên, hoàn toàn không hợp lý. Cổ chân nạn nhân bị sợi dây mềm buộc chặt( dấu vết bầm tím) nhưng không hề ảnh hưởng xương bên trong. Trước đó mẫu hoocmôn được gửi đến ngày 19/12/2008 đã được kiểm định và bảo lưu. Tuy thời gian tử vong khá lâu, nhưng vẫn còn tồn đọng một ít lượng hoocmôn adrenaline và noradrenaline trong tuyến thượng thận chứng tỏ nạn nhân có thể sợ hãi hoặc tức giận trước khi tử vong . Hoocmôn này tăng mạnh khi con người gặp phản ứng sốc gây hiện tượng co mạch. Nạn nhân có thể bị ép phải giao cấu với nam giới vì mẫu tinh dịch được tìm thấy trên chân nạn nhân . Nồng độ testosteron khá ít có thể xác định hung thủ là nam giới: yếu sinh lý hoặc lớn tuổi. Phát hiện trên răng có dính máu, máu này hoàn toàn không phải của nạn nhân, có thể trong lúc kháng cự nạn nhân đã cắn vào kẻ hãm hại. Móng tay nạn nhân có dính một lớp biểu bì, hoàn toàn khớp với mẫu ADN tinh trùng và máu. Kết luận:nạn nhân vì khủng hoảng tinh thần mà tử vong.”Hắn ngờ ngợ, tiếp tục lật tiếp từng trang giấy:

“3/5/2009. Mẫu ADN máu trên răng của nạn nhân 0039721387 trùng khớp đến 98,96% mẫu AND trên tóc và móng tay cần giám định”

“7/6/2009 Đơn Khởi kiện. Nguyên cáo: Đinh Dương Hoàng… Bị Cáo : Phùng Huy Bá … 19/11/2008 Bị cáo có hành vi lạm dụng tình dục trẻ em ... Nạn nhân : Võ Linh Hậu sinh ngày 2/7/1998 … gửi kèm bằng chứng”

Sốc! Và hắn tiếp tục sốc…

“8/3/2010 Đơn kiện … 5/12/2010 … 8/4/2012… “

Hắn quỵ gục xuống, ngoi ngóp thở . Cảm xúc đột biến liên hồi. Thực sự là … cái quái gì đây?Càn rở! Tại sao? Tại sao sự thật tàn khốc đến thế này ? Em gái hắn… Lão ta… Tại sao? Hàng ngàn câu tự vấn diễn ra trong đầu hắn. Háháhá… Hắn lại cười: man dại,rồi cuồng điên. Hắn lững thững giữa mớ hỗn độn trong đầu rồi hắn chợt nhớ: Phải, hắn đã từng cảm thấy mộ bé Hậu có gì đó không ổn,nhưng lúc đó có một số hài cốt quanh đó được di tán cho nên có thể đó chỉ là dấu vết khai quật của những mồ bên cạnh thôi. Giờ thì… hắn biết ông linh mục khai quật trái phép, nhưng không trách ông và càng không có quyền giận ông. Vì ông chính là người luôn âm thầm đòi lại công lý cho em hắn.Là bác sĩ cho nên có thể ông đã phát hiện điều gì khả nghi khi thấy thi thể…Hắn đã lầm, lầm to! Kẻ thù thực sự của hắn chính là lão – một tên điên mà hắn từng chạnh lòng thương xót… Bằng chứng quá rõ ràng, nhưng không thể thắng kiện . Ừ thì là lão Bá, có công Cách Mạng đấy! Thất thủ thì cặp đất ăn à?Có quyền, có tiền thì vô tội. Hay! Hay lắm! Người hắn nóng rân , con sẹo quệt dài dưới con mắt đằng đằng sát khí càng khiến hắn đáng sợ hơn bao giờ hết.Hắn đâm sầm ra mỏm đất rốc gió cuối xóm để gặp em hắn lần cuối...

Giữa không gian u tịch , sương trắng là là phủ trên những ngôi mộ cũ ảm đạm, hơi lạnh phả ra từ những nấm mộ mới, càng khiến cho mọi thứ tan chậm trong buốt giá. Hắn bỗng khựng lại,người đàn ông mặc áo màu đen đang cầm nhành huệ trắng trên tay, đứng trầm ngâm trước mộ em gái hắn.

“ Xin lỗi cha, con sai rồi!” Hắn lẩm bẩm như thế… từ xa… Hắn thấm hiểu:vì sợ hắn biết sự thật,sợ hắn nóng nảy, lại sinh chuyện nông nỗi nên mặc nhiên ông cứ lặng thinh mỗi khi hắn nhục mạ.

Mũi hắn ửng đỏ, răng nghiến ken két. Tay vẫn lăm lăm con dao ấy. Hắn xồng xộc quay đi: “Tao thách mày đấy, thằng già. Xem mày giả điên khùng thì có thoát khỏi cái này không?”

Hắn đi vài thước thì…

… bị đánh úp từ phía sau, ngã gục. Mắt mờ dần. Hắn mơ hồ, nhưng cái chóp tóc hệt như con gà cồ mới phát dục ấy thì hắn rất quen. Thằng Mỡ... Thằng Mỡ Gà!

Hắn lịm đi…

Tuần thứ II, Phục Sinh năm ấy… loáng thoáng hắn nghe thấy…

- Con nhìn xem. Khối rubic này có màu rực rỡ và có màu trầm tối, đúng hông? Thử tưởng tượng con nhé. Tội lỗi ví như ô màu tối làm nổi bật lên lòng thương xót Chúa chính là những ô màu rực rỡ này. Cũng có thể hiểu thế này: Mỗi người trên thế giới này, giống như một mặt,dù họ đại diện màu gì đi nữa thì khi tất cả liên kết lại, mới hợp thành một khối hoàn chỉnh! Trong Chúa, mọi người là anh em của nhau!

Cô bé chăm chú lắng nghe vẻ hiếu kì:

- Thiên Chúa vĩ đại quá, cha hén? Một ngày nào đó con cũng muốn được như cha, được làm linh mục và nói hay y như cha vậy.

- Ơ, sao là linh mục. Phải là ma sơ mới đúng. Haha… - Vị linh mục trẻ bật cười khi nghe những lời nói ngây ngô ấy.

- Sao cũng được mà. Nhưng muốn như cha, con phải làm gì?

- Con hãy dâng hiến tất cả mọi thứ và để Chúa lo…

Hắn lại mơ hồ … “ Vậy cha tha tội cho con nhân danh Cha và con và Thánh Thần”. “ Cám ơn Cha, liệu con có được rỗi không cha”.“Hãy cậy trông vào Lòng Thương Xót Chúa con nhé!” . Gượng dậy sau cú đánh khiến hắn khốn đốn. Bất ngờ, hắn tá hỏa. Ôi không, máu… máu… thằng Mỡ… con dao… Hắn lắp bắp. Con dao thọc sâu vào bụng , máu lênh láng đổ vào các hốc đất nhỏ ven đường. Nó gắng cười với hắn,mắt mờ lệ, rồi gục đầu trên tay vị linh mục, tắt thở…Hắn điếng!

- Cuộc đời lắm chữ ngờ… Giống như khối rubic, nhìn trực diện chúng ta chỉ thấy một mặt thôi. Và dù cố xoay mọi góc, mọi hướng , chúng ta không bao giờ thấy hết những mặt còn lại…- Ông ngậm ngùi , đặt đầu nó xuống đất.

Ông quỳ mọp xuống ,đau đớn:

- Chúa ơi!Con là một tội đồ! Con là thủ phạm giết người rồi!Làm sao con xứng đáng với chức vụ mà Chúa trao phó cho con. Nếu con có thể tha thứ cho ba nó, nếu con có thể thì…

Hai cú tay hắn nắm chặt, sững đờ ra, cứng mồm:

- Ba, ba nào của nó. Nó chẳng phải mồ côi sao?

Hơn hai chục năm trước, vì tiền thang thuốc cho mẹ già. Mụ Hóa xin ở đợ cho lão Bá –giàu có tiếng trong vùng. Hay đâu lão chỉ chọn những đứa tầm mười mấy tuổi. Lão thì đã ngoài bốn mươi, song vẫn đơn thân đó!

Chứng ấu dâm có thể là một bệnh lý bẩm sinh hoặc do sang chấn mạnh về cảm xúc từ nhỏ. Vấn đề tình dục của người nảy hoàn toàn lệch lạc, đối tượng họ hướng đến là những thiếu nữ dưới hoặc ở độ tuổi vị thành niên, thậm chí là các bé gái… Lão mắc chứng ấu dâm. Và mụ là con mồi ngon của lão… Thời điểm đó mụ khiếp hãi mà chẳng dám oán. Oán thì mẹ mụ chết! Thế đấy, nghèo nó sinh tội chịu nhục. Không khó để hiểu mụ trở nên thực dụng. Mụ quyết phải no đủ để lo cho cái kết tinh không mong muốn ấy – thằng Mỡ Gà. Mụ không muốn nó phải chịu miệng đời nguyền rủa. Khi biết mình mang thai thì mẹ mụ mất, mụ trốn đi thật xa. Năm bảy năm sau lại vác mặt về, dẫn theo đứa con nít ú nần, gọi là con nuôi. Đấy, thằng Mỡ lớn lên như thế!

 Khi nó biết lão Bá hãm hại bé Hậu - đứa trẻ mà nó yêu thương như em mình! Cũng là lúc nó biết một sự thật tàn khốc hơn. Mụ cho nó hay, cốt không để cha con tương tàn. Mụ buồn trách: “ Dù gì cũng là bố mày, mày nỡ như thế sao? Tao biết ông ta là tên bệnh hoạn, nhưng có ai muốn thế đâu. Cuộc đời lão cũng lắm cái cực. Bố lão cờ bạc đàn đúm, rồi đôi co khiến mẹ lão chết. Suốt ngày, lão phải làm việc. Đêm về mình mẩy lại nát nhừ ra chỉ vì tật chè chén, đánh đập của cha lão. Lão khốn đốn! Lão bỏ đạo, chạy theo vật chất để đua lên cái chức Trưởng Huyện… Giờ lão phát điên rồi. Không có tình thì cũng có nghĩa. Mày có thể làm vậy sao?” Thế đấy! Nó bỏ ngoài tai những lời thanh minh ấy, nó định báo thù! Song khi đứng trước mặt một thằng già ngờ nghệch, điên khùng, mình mẩy hôi thối mùi phân. Nó không nỡ, bỏ về, lòng ngổn ngang. Và… nó vẫn cứ theo hắn, nhưng giấu nhẹm đi sự thật. Nó bứt rứt… Đêm nay, mụ gọi bảo nó âm thầm trông chừng hắn. Mụ ích kỉ nhưng lại sợ hắn sai lại càng sai. Mụ thực dụng. Đúng, nhưng không hẳn. Thực dụng nhưng không thất đức...

Thế đấy! Nó vốn là đứa hiền lành… Và nó nghĩ chỉ khi nó chết đi, mới có thể đền hết tội cho hắn, cho bé Hậu để hi vọng hắn có thể sống tử tế… như lúc trước mọi chuyện chưa hề xảy ra.

- Xin cha hãy ban phép lành cho con, vì con là kẻ có tội.

Trăng vẫn sáng! Càng khuya, trăng càng lên cao và tỏ tường. Lạ thay, mây kéo đến ùn ùn, trút cơn mưa lớn. Cả người và vật ướt tầm tã. Cơn mưa Lòng Thương Xót…